

NGÂN HÀNG TMCP CÔNG THƯƠNG
VIỆT NAM

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: ~~759~~ /HĐQT-NHCT-VP HĐQT1

V/v: Báo cáo tình hình quản trị công ty 6 tháng
đầu năm 2023.

Hà Nội, ngày ~~27~~ tháng 07 năm 2023

CÔNG BỐ THÔNG TIN ĐỊNH KỲ

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam (VNXX);
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP.HCM (HSX);
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNXX).

1. Tên tổ chức: Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam

- Mã chứng khoán: CTG
- Địa chỉ : 108 Trần Hưng Đạo, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội
- Điện thoại liên hệ: 024 39421030
- Email: investor@vietinbank.vn

2. Nội dung thông tin công bố:

Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam (VietinBank) công bố thông tin Báo cáo tình hình quản trị công ty 6 tháng đầu năm 2023.

3. Thông tin này được công bố trên trang thông tin điện tử của VietinBank vào ngày ~~27~~/07/2023 tại đường dẫn <https://investor.vietinbank.vn>.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VP, VP HĐQT1.

Tài liệu đính kèm:

- Báo cáo tình hình quản trị công ty 6 tháng đầu năm 2023.

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
CHỦ TỊCH HĐQT 



Trần Minh Bình

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
(6 tháng đầu năm 2023)

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

Tên Công ty : Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam
Địa chỉ Trụ sở chính : 108 Trần Hưng Đạo, Q. Hoàn Kiếm, TP. Hà Nội
Điện thoại : 024 3942 1030
Fax : 024 3942 1032
Email : investor@vietinbank.vn
Vốn điều lệ : 48.057.506.090.000 đồng
Mã chứng khoán : CTG
Mô hình quản trị công ty : Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ), Hội đồng quản trị (HĐQT),
Ban Kiểm soát (BKS) và Tổng giám đốc (TGD)
Về việc thực hiện chức năng : Đã thực hiện
kiểm toán nội bộ (KTNB)

I. HOẠT ĐỘNG CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG (ĐHĐCĐ)

STT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
1	26/NQ-ĐHĐCĐ	21/04/2023	Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2023 thông qua các nội dung: 1. Báo cáo của HĐQT về hoạt động năm 2022 và định hướng phát triển năm 2023; 2. Báo cáo của Ban điều hành (BDH) về kết quả hoạt động kinh doanh năm 2022, định hướng và kế hoạch năm 2023; 3. Báo cáo của BKS về kết quả hoạt động năm 2022 và định hướng hoạt động năm 2023; 4. Báo cáo tài chính (BCTC) năm 2022 được lập theo các chuẩn mực kế toán Việt Nam và Chế độ kế toán các tổ chức tín dụng (TCTD) Việt Nam tại ngày 31/12/2022 và cho giai đoạn từ ngày 01/01/2022 đến ngày

STT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
			<p>31/12/2022 của VietinBank đã được kiểm toán;</p> <p>5. Ủy quyền cho HĐQT VietinBank quyết định lựa chọn tổ chức kiểm toán độc lập có đủ năng lực, kinh nghiệm, thuộc danh sách các công ty kiểm toán được Cơ quan nhà nước có thẩm quyền chấp thuận thực hiện kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng thuộc lĩnh vực chứng khoán và đáp ứng các điều kiện quy định tại Thông tư 39/2011/TT-NHNN, Thông tư 24/2021/TT-NHNN của Ngân hàng Nhà nước và các văn bản sửa đổi, bổ sung/thay thế (nếu có) tại thời điểm thực hiện quyết định lựa chọn tổ chức kiểm toán độc lập để soát xét báo cáo tài chính bán niên, kiểm toán báo cáo tài chính và hoạt động của hệ thống kiểm soát nội bộ của VietinBank năm 2024;</p> <p>6. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2022 VietinBank đang trình Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền phê duyệt;</p> <p>7. Mức thù lao năm 2023 đối với HĐQT và BKS tối đa bằng 0,25% lợi nhuận sau thuế năm 2023 của VietinBank. Trường hợp bổ sung thêm thành viên HĐQT, thành viên BKS, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT VietinBank quyết định mức thù lao phát sinh thêm trên cơ sở số lượng thành viên HĐQT, thành viên BKS thực tế phù hợp với quy định chi trả tiền lương của VietinBank;</p> <p>8. Các nội dung sửa đổi, toàn văn hợp nhất Quy chế Quản trị nội bộ VietinBank, Quy chế Tổ chức và hoạt động của HĐQT VietinBank theo nội dung nêu tại Tờ trình về việc sửa đổi Quy chế Quản trị nội bộ và Quy chế Tổ chức và hoạt động của HĐQT VietinBank và các Phụ lục đính kèm Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2023 số 26/NQ-ĐHĐCĐ ngày 21/04/2023;</p> <p>9. Niêm yết các trái phiếu phát hành ra công chúng năm 2023 của VietinBank trên Sở Giao dịch Chứng khoán (SGDCK) Hà Nội sau khi kết thúc các đợt chào bán;</p> <p>10. Phương án tăng vốn điều lệ thông qua phát hành cổ phiếu để trả cổ tức từ nguồn lợi nhuận còn lại năm 2021 và lợi nhuận còn lại lũy kế đến hết năm 2016 VietinBank đang trình Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền;</p> <p>11. Công tác nhân sự VietinBank nhiệm kỳ 2019-2024: (i) Miễn nhiệm chức vụ TV HĐQT VietinBank nhiệm kỳ 2019-2024 đối với ông Masahiko Oki theo đề nghị của MUFG Bank, kể từ ngày 02/06/2023; (ii) Bầu bổ sung</p>

STT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
			ông Koji Iriguchi - Đồng Trưởng Phòng Kế hoạch & Quản trị Tài chính Khối Tài chính kiêm Đồng Trưởng Ban Chiến lược & Quản trị thay đổi, Văn phòng HĐQT VietinBank vào HĐQT VietinBank nhiệm kỳ 2019 – 2024, kể từ ngày 02/06/2023.

II. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

1. Thông tin về TV HĐQT

STT	TV HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là TV HĐQT/HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Trần Minh Bình	Chủ tịch HĐQT Người đại diện theo pháp luật	Bổ nhiệm TV HĐQT ngày 08/12/2018; Bổ nhiệm Chủ tịch HĐQT ngày 07/09/2021	
2	Ông Trần Văn Tản	TV HĐQT	23/04/2019	
3	Ông Lê Thanh Tùng	TV HĐQT	03/11/2021	
4	Bà Trần Thu Huyền	TV HĐQT	24/07/2014	
5	Ông Nguyễn Thế Huân	TV HĐQT	23/04/2019	
6	Bà Phạm Thị Thanh Hoài	TV HĐQT	23/04/2019	
7	Ông Nguyễn Đức Thành	TV HĐQT	29/04/2022	
8	Ông Masahiko Oki	TV HĐQT kiêm PTGD	23/05/2020	02/06/2023
9	Ông Koji Iriguchi	TV HĐQT kiêm PTGD	02/06/2023	
10	Ông Masashige Nakazono	TV HĐQT	16/04/2021	
11	Bà Nguyễn Thị Bắc	TV HĐQT độc lập	23/05/2020	

Ghi chú:

- Từ ngày 01/01/2023 đến hết ngày 01/06/2023: HĐQT VietinBank nhiệm kỳ 2019-2024 có 10 TV gồm ông Trần Minh Bình – Chủ tịch HĐQT, ông Trần Văn Tản – TV HĐQT, ông Lê Thanh Tùng – TV HĐQT, bà Trần Thu Huyền – TV HĐQT, ông Nguyễn Thế Huân - TV HĐQT, bà Phạm Thị Thanh Hoài – TV HĐQT, ông Nguyễn Đức Thành – TV HĐQT, ông Masahiko Oki – TV HĐQT kiêm Phó TGD, ông Masashige Nakazono – TV HĐQT và bà Nguyễn Thị Bắc – TV HĐQT độc lập.
- Từ ngày 02/06/2023 đến hết ngày 30/06/2023: HĐQT VietinBank nhiệm kỳ 2019-2024 có 10 TV gồm ông Trần Minh Bình – Chủ tịch HĐQT, ông Trần Văn Tản – TV HĐQT, ông Lê Thanh Tùng – TV HĐQT, bà Trần Thu Huyền – TV HĐQT, ông Nguyễn Thế Huân - TV HĐQT, bà Phạm Thị Thanh Hoài – TV HĐQT, ông Nguyễn Đức Thành – TV HĐQT, ông Koji Iriguchi – TV HĐQT kiêm Phó TGD, ông Masashige Nakazono – TV HĐQT và bà Nguyễn Thị Bắc – TV HĐQT độc lập.

2. Các cuộc họp HĐQT

Trong 6 tháng đầu năm 2023, HĐQT VietinBank đã tổ chức các cuộc họp HĐQT để đánh giá kết quả kinh doanh, đưa ra các định hướng, chỉ đạo hoạt động, trao đổi về một số nội dung, chuyên đề phục vụ công tác quản trị và phê duyệt các nội dung khác thuộc thẩm quyền của HĐQT thông qua hình thức lấy ý kiến HĐQT bằng văn bản, cụ thể như sau:

STT	TV HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Trần Minh Bình - Chủ tịch HĐQT	170/170	100%	
2	Ông Trần Văn Tàn - TV HĐQT	170/170	100%	
3	Ông Lê Thanh Tùng - TV HĐQT	170/170	100%	
4	Bà Trần Thu Huyền - TV HĐQT	170/170	100%	
5	Ông Nguyễn Thế Huân - TV HĐQT	170/170	100%	
6	Bà Phạm Thị Thanh Hoài - TV HĐQT	170/170	100%	
7	Ông Nguyễn Đức Thành - TV HĐQT	170/170	100%	
8	Ông Masahiko Oki - TV HĐQT kiêm Phó TGD (1)	139/170	81,76%	
9	Ông Masashige Nakazono - TV HĐQT	170/170	100%	
10	Bà Nguyễn Thị Bắc - TV HĐQT độc lập	170/170	100%	
11	Ông Koji Iriguchi - TV HĐQT kiêm Phó TGD (2)	31/170	18,24%	

Ghi chú:

- (1) Ông Masahiko Oki tham gia họp HĐQT trực tiếp và lấy ý kiến HĐQT bằng văn bản kể từ ngày 01/01/2023 đến hết ngày 01/06/2023.
 - (2) Ông Koji Iriguchi tham gia họp HĐQT trực tiếp và lấy ý kiến HĐQT bằng văn bản kể từ ngày 02/06/2023 (ngày bắt đầu là TV HĐQT).
- Tổng số cuộc họp trong 6 tháng đầu năm 2023 của HĐQT là 170 cuộc, gồm 05 cuộc họp trực tiếp và 165 lần lấy ý kiến bằng văn bản.
 - Ông Masahiko Oki và ông Koji Iriguchi: là TV HĐQT cư trú, (i) tham gia tất cả các cuộc họp HĐQT trực tiếp và (ii) lấy ý kiến HĐQT bằng văn bản.
 - Ông Masashige Nakazono: là TV HĐQT không cư trú, (i) tham gia một số cuộc họp HĐQT trực tiếp và (ii) lấy ý kiến HĐQT bằng văn bản.

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với BDH

Hoạt động giám sát của HĐQT đối với BDH được thực hiện theo đúng quy định tại Quy chế về hoạt động giám sát của HĐQT VietinBank. Theo đó, TV HĐQT, các Ủy ban trực thuộc HĐQT, Đoàn giám sát giúp HĐQT thực hiện hoạt động giám sát thường xuyên theo kế hoạch giám sát hàng năm và đột xuất; Văn phòng HĐQT là đơn vị tham mưu, giúp HĐQT trong việc tổ chức, thực hiện hoạt động giám sát của HĐQT; các cá nhân, đơn vị chịu sự giám sát được thông báo về kế hoạch giám sát hàng năm hoặc đột xuất của HĐQT, phân công nhiệm vụ giám sát của thành viên HĐQT. Trên cơ sở kế hoạch giám sát hàng năm hoặc giám sát đột xuất, HĐQT thực hiện hoạt động giám sát thông qua các hình thức sau:

- **Xem xét báo cáo:** TV HĐQT, Ủy ban trực thuộc HĐQT xem xét báo cáo theo phạm vi giám sát được phân công hoặc theo chỉ đạo của Chủ tịch HĐQT đối với từng báo cáo cụ thể. Sau khi xem xét báo cáo, thành viên HĐQT, Ủy ban trực thuộc HĐQT lập Báo cáo kết quả giám sát gửi Chủ tịch HĐQT hoặc báo cáo kết quả giám sát tại cuộc họp định kỳ, đột xuất của HĐQT.
- **Họp với cá nhân, đơn vị chịu sự giám sát:** Chủ tịch HĐQT hoặc TV HĐQT tham gia họp với cá nhân, đơn vị chịu sự giám sát. Sau cuộc họp, TV HĐQT báo cáo Chủ tịch HĐQT về các vấn đề phát sinh liên quan đến nội dung giám sát được thảo luận trong cuộc họp để xử lý, chỉ đạo giải quyết hoặc báo cáo HĐQT tại cuộc họp định kỳ hoặc đột xuất.

Tại các cuộc họp định kỳ hàng tháng của HĐQT, Phó TGĐ phụ trách BDH thay mặt BDH VietinBank báo cáo đầy đủ về các mảng hoạt động của VietinBank, các hoạt động nổi bật trong tháng về: **(i)** chính sách lãi suất, chương trình thúc đẩy tăng trưởng; **(ii)** sản phẩm dịch vụ; **(iii)** công tác hỗ trợ khách hàng; **(iv)** kiểm tra KSNB; **(v)** quản lý rủi ro (QLRR), xử lý thu hồi nợ; và **(vi)** kế hoạch hoạt động kinh doanh trong các tháng tiếp theo. PTGD phụ trách BDH cũng báo cáo tiến độ, kết quả triển khai thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ, các nghị quyết, quyết định, chỉ đạo của HĐQT hoặc các báo cáo theo yêu cầu của Chủ tịch HĐQT, TV HĐQT, Ủy ban trực thuộc HĐQT, báo cáo các chuyên đề theo yêu cầu của HĐQT để phục vụ hoạt động giám sát của HĐQT; tình hình thực hiện hạn mức kiểm soát rủi ro, các biện pháp đề xuất khi (các) hạn mức có nguy cơ bị vượt hoặc nguy cơ phát sinh rủi ro trọng yếu ngoài dự kiến, các nội dung đề xuất với HĐQT.

Thông qua hoạt động giám sát của HĐQT cho thấy BDH luôn kịp thời báo cáo, tiếp nhận các định hướng, chỉ đạo của HĐQT và tổ chức triển khai đầy đủ, có kết quả trên toàn hệ thống các nội dung này cùng các công việc theo chức năng nhiệm vụ được giao. Trên cơ sở định hướng chỉ đạo của HĐQT đối với các mục tiêu chiến lược kinh doanh trung hạn (2021-2023), chiến lược 10 năm (2021 - 2030) và tầm nhìn đến 2045 của VietinBank, PTGD phụ trách BDH đã xây dựng, phân công triển khai nhiệm vụ đến từng TV BDH; chỉ đạo, giao chỉ tiêu, nhiệm vụ kinh doanh cụ thể tới từng đơn vị Khối/Phòng/Ban thực hiện, có báo cáo đầy đủ, kịp thời bằng văn bản đến HĐQT về kết quả thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao. Trong 6 tháng đầu năm 2023, BDH đã tập trung nguồn lực triển khai các chủ điểm kinh doanh và chủ điểm nền tảng, chuyển dịch cơ cấu kỳ hạn huy động vốn, thúc đẩy tăng trưởng CASA, tăng trưởng tín dụng trên cơ sở kiểm soát rủi ro và chất lượng danh mục tín dụng; sử dụng chi phí hiệu quả, ưu tiên chi phí phục vụ trực tiếp cho hoạt động kinh doanh; tiếp tục tái cấu trúc mạnh mẽ, toàn diện các mặt hoạt động (công tác nhân sự, mạng lưới, năng lực công nghệ thông tin, chất lượng dịch vụ, năng suất lao động,...). Bên cạnh đó, BDH cũng rà soát, kiện toàn hệ thống cơ chế, quy chế quản trị nội bộ, văn bản chính sách (VBCS) của VietinBank theo hướng tinh gọn, mạch lạc, bảo đảm triển khai hiệu quả hoạt động kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh đồng thời kiểm soát chặt chẽ các rủi ro trọng yếu.

Bên cạnh đó, trong 6 tháng đầu năm 2023, hoạt động giám sát của HĐQT tiếp tục được cải tiến, nâng cao hiệu quả thông qua việc triển khai Hệ thống giám sát công việc của HĐQT VietinBank (EMS). Công tác giao việc, giám sát, báo cáo tình hình triển khai công việc theo quyết định, chỉ đạo của HĐQT được thực hiện trên hệ thống giúp tăng năng suất lao động, tăng tính chuyên nghiệp, tuân thủ, khách quan.

Trong thời gian tới, công tác giám sát của HĐQT đối với BDH sẽ tiếp tục tập trung vào giám sát các chuyên đề đối với các chủ điểm nền tảng và lĩnh vực hoạt động trọng yếu của ngân hàng.

4. Hoạt động của các Ủy ban thuộc HĐQT

VietinBank có **06 Ủy ban trực thuộc HĐQT** là Ủy ban Nhân sự (UBNS), Ủy ban Quản lý Rủi ro (UBQLRR), Ủy ban Chính sách (UBCS), Ủy ban Chiến lược (UBCL), Ủy ban Quản lý Tài sản Nợ - Tài sản Có (UB ALCO) và Ủy ban Công nghệ thông tin (UBCNTT). Việc thành lập các Ủy ban đảm bảo tuân thủ theo quy định của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và các quy định của pháp luật. HĐQT đánh giá trong 6 tháng đầu năm 2023, các Ủy ban đã phối hợp chặt chẽ với các Phòng/Ban, Bộ phận có liên quan để thực hiện đầy đủ, kịp thời, có kết quả các chức năng, nhiệm vụ theo Quy chế tổ chức và hoạt động của từng Ủy ban do HĐQT ban hành. Qua đó, các Ủy ban thuộc HĐQT đã giúp HĐQT tăng cường hiệu quả quản trị, hiệu quả hoạt động giám sát của HĐQT đối với các đơn vị, cá nhân chịu sự giám sát của HĐQT trong hệ thống VietinBank. Các kết quả đạt được cụ thể như sau:

- **UBNS:** là cơ quan tham mưu, giúp việc HĐQT đối với các nội dung thuộc thẩm quyền HĐQT về xây dựng chính sách nhân sự, tuyển chọn và bố trí các chức danh nhân sự thuộc thẩm quyền HĐQT; giúp HĐQT thực hiện giám sát việc triển khai cơ chế, chính sách nhân sự và các hoạt động quản lý nhân sự của VietinBank. Trong 6 tháng đầu năm 2023, UBNS đã tham mưu giúp việc cho HĐQT trong công tác kiện toàn nhân sự cấp cao: miễn nhiệm/bổ sung 01 Thành viên HĐQT theo đề nghị của MUFG; bổ sung nhân sự thuộc thẩm quyền HĐQT quản lý tại các đơn vị trong hệ thống VietinBank đảm bảo tuân thủ đúng quy định, quy trình của VietinBank. Đồng thời, UBNS đã tham mưu cho HĐQT công tác tuyển dụng vị trí Giám đốc, Phó giám đốc Chi nhánh; định hướng thực hiện đề án tinh gọn, đổi mới và nâng cao chất lượng nguồn lực tại VietinBank và xây dựng chiến lược văn hóa doanh nghiệp và bộ nhận diện văn hóa doanh nghiệp giai đoạn 2023 - 2025. Về mô hình cơ cấu tổ chức, 6 tháng đầu năm 2023, UBNS đã tham mưu, giúp việc HĐQT trong công tác hoàn thiện kiện toàn mô hình Trung tâm giải pháp tài chính khách hàng; hoàn thành đánh giá mô hình Chuyên gia phê duyệt tín dụng giai đoạn 1 và trình HĐQT ban hành quy định cơ cấu tổ chức, chức năng nhiệm vụ các đơn vị: Khối CNTT, Khối Vận hành. Trong thời gian tới, UBNS sẽ tiếp tục đẩy mạnh nghiên cứu, tham mưu HĐQT về chiến lược quản trị nhân sự tiên tiến, hiện đại, theo thông lệ quốc tế, đảm bảo hỗ trợ triển khai chiến lược kinh doanh hiệu quả, an toàn, bền vững.
- **UBQLRR:** Theo quy chế tổ chức và hoạt động của UBQLRR, UBQLRR họp định kỳ hàng quý cũng như bất thường để thảo luận, thống nhất các nội dung tham mưu, đề xuất HĐQT trong công tác QLRR. Trong 6 tháng đầu năm 2023, UBQLRR đã chủ động tham mưu cho HĐQT nhiều chủ trương, chính sách, chỉ đạo về hoạt động QLRR như: giám sát tình hình thực hiện khẩu vị rủi ro; giám sát chất lượng nợ; quy định về mức cấp tín dụng tối đa theo hạng rủi ro (PD); các biện pháp chủ động phòng ngừa, phát hiện sớm, ngăn chặn và giảm thiểu các hành vi gian lận; đề xuất các biện pháp ngăn tăng cường phòng ngừa rủi ro gián đoạn hệ thống CNTT; kiểm soát thận trọng tình hình cân đối vốn, thanh khoản, kiểm soát rủi ro lãi suất đảm bảo hoạt động của ngân hàng an toàn, hiệu quả, tuân thủ các giới hạn theo quy định. Ngoài ra, trên cơ sở giám sát diễn biến trạng thái rủi ro tại VietinBank, UBQLRR đã đề xuất, kiến nghị HĐQT nhiều nội dung quan trọng về công tác QLRR, bảo đảm hoạt động kinh doanh của VietinBank an toàn, hiệu quả, tuân thủ các quy định của pháp luật trong bối cảnh nền kinh tế còn nhiều khó khăn do biến động lãi suất, nhu cầu tín dụng thấp do hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp gặp nhiều khó khăn và các TCTD vẫn phải duy trì điều kiện cho vay thận trọng. Trong thời gian tới, UBQLRR sẽ tiếp tục đẩy mạnh, nâng cao vai trò tham mưu HĐQT trong triển khai các sáng kiến nhằm hướng tới thông lệ quốc tế

- tiên tiến về QLRR; tăng cường giám sát việc thực hiện các nội dung chỉ đạo của UBQLRR, bảo đảm triển khai có hiệu quả các biện pháp phòng ngừa rủi ro, ứng phó kịp thời và duy trì hoạt động kinh doanh an toàn và hiệu quả trước những biến động của nền kinh tế.
- **UBCS:** là cơ quan tham mưu, giúp việc cho HĐQT trong việc đảm bảo tính phù hợp, đầy đủ, đồng bộ của các VBCS của VietinBank. Trong 06 tháng đầu năm 2023, UBCS đã tập trung giám sát tiến độ thực hiện ban hành VBCS tái cấu trúc của các khối nghiệp vụ, đôn đốc thực hiện theo tiến độ kế hoạch tái cấu trúc đã được HĐQT phê duyệt; trực tiếp xem xét, đánh giá về đề xuất điều chỉnh kế hoạch tái cấu trúc của các đơn vị để tham mưu, báo cáo HĐQT kịp thời. Đồng thời, UBCS đã tham mưu cho HĐQT thực hiện nhiều công việc liên quan tới hoàn thiện hệ thống VBCS của VietinBank, trong đó có việc xây dựng quy định khung về xây dựng, quản lý và sử dụng Bộ mẫu hợp đồng ký với khách hàng và Bộ mẫu hợp đồng khung đối với các nghiệp vụ kinh doanh trọng yếu nhằm đảm bảo chuẩn hóa lại toàn bộ công tác xây dựng, quản lý, sử dụng các bộ mẫu hợp đồng ký với khách hàng của VietinBank, đảm bảo quyền lợi cho VietinBank trong các hoạt động. Bên cạnh đó, UBCS cũng đã tham mưu cho HĐQT chỉ đạo BDH hoàn thiện công cụ lưu trữ, tra cứu VBCS tập trung, đảm bảo tính đầy đủ của văn bản cũng như tính bảo mật cho các tài liệu VBCS của VietinBank. Trong thời gian tới, UBCS sẽ tiếp tục bám sát những thay đổi của các quy định pháp luật, thay đổi xu hướng thị trường trong công tác số hóa để có tham mưu cho HĐQT triển khai việc điều chỉnh VBCS kịp thời, đảm bảo thúc đẩy hoạt động kinh doanh của VietinBank và tuân thủ quy định của pháp luật.
 - **UBCL:** là cơ quan tham mưu, hỗ trợ HĐQT trong công tác xây dựng, giám sát triển khai chiến lược, kế hoạch trung hạn, kế hoạch kinh doanh và chủ điểm trọng tâm hàng năm của VietinBank. Trong 6 tháng đầu năm 2023, UBCL đã tổ chức họp, thảo luận, đánh giá về môi trường vĩ mô (kinh tế, chính sách, công nghệ...), môi trường ngành và môi trường nội tại có ảnh hưởng đến chiến lược của VietinBank; trao đổi về các điểm nghẽn trong kinh doanh và đưa ra phương hướng giải quyết, triển khai trong năm 2023. UBCL cũng đã thảo luận, phân tích, thống nhất trình HĐQT phê duyệt chủ trương xây dựng kế hoạch kinh doanh trung hạn (MTBP) VietinBank giai đoạn 2024 - 2026 với các điểm đột phá mới về phương thức xây dựng, vai trò tham gia của các đơn vị như: gắn theo đặc thù địa bàn, khai thác tiềm năng và lợi thế khu vực để xây dựng định hướng triển khai các giải pháp kinh doanh phù hợp, cải thiện năng suất lao động và thị phần từng địa bàn; xây dựng mô hình kinh doanh cho từng phân khúc/tiểu phân khúc mục tiêu; nâng cao vai trò của các thành viên HĐQT, UBCL trong việc tham mưu cho HĐQT về các định hướng, giải pháp trong xây dựng MTBP theo đặc thù khu vực, địa bàn, đối tượng khách hàng... Trong thời gian tới, các nội dung định hướng, tham mưu của UBCL sẽ tiếp tục bám sát với chức năng nhiệm vụ của Ủy ban, với hoạt động các Ủy ban khác của HĐQT; đặc biệt tập trung vào hoàn thành xây dựng MTBP giai đoạn 2024 - 2026, gắn kết với dự án chiến lược chuyển đổi số tại VietinBank.
 - **UB ALCO:** là cơ quan tham mưu, giúp việc HĐQT đối với các nội dung thuộc thẩm quyền HĐQT trong công tác quản lý Tài sản Nợ - Tài sản Có. Trong bối cảnh thị trường tài chính trong nước và quốc tế có nhiều biến động, 6 tháng đầu năm 2023, UB ALCO đã tham mưu HĐQT trong công tác chỉ đạo, giám sát việc thực hiện các biện pháp kiểm soát chi phí vốn thông qua rà soát, điều chỉnh kịp thời lãi suất huy động, cơ chế mua bán vốn nội bộ; tập trung tăng trưởng các nguồn vốn có chi phí thấp; truyền thông, định hướng cho Chi nhánh đảm bảo thực hiện đúng mục tiêu hoạt động kinh doanh, đảm bảo lợi ích tổng thể của VietinBank. Đồng thời, nghiên cứu triển khai các chương trình thúc đẩy tín dụng và các cơ chế động lực

cho Chi nhánh nhằm đẩy mạnh tăng trưởng tín dụng đi đôi với đảm bảo hiệu quả. UB ALCO đã chủ động tham mưu các phương án quản lý cân đối vốn nhằm nâng cao hiệu quả danh mục Tài sản Nợ - Tài sản Có. Bên cạnh đó, UB ALCO cũng theo dõi sát diễn biến chỉ số rủi ro toàn hàng, tham mưu HĐQT các biện pháp kiểm soát rủi ro thanh khoản, rủi ro lãi suất và rủi ro thị trường. Trong 6 tháng cuối năm 2023, UB ALCO sẽ tiếp tục theo dõi sát diễn biến thị trường để kịp thời tham mưu HĐQT chỉ đạo, triển khai các biện pháp nâng cao hiệu quả bảng cân đối của VietinBank, đồng thời đảm bảo kiểm soát rủi ro tuân thủ các quy định nội bộ và quy định của cơ quan quản lý.

- **UBCNTT**: là cơ quan tham mưu, giúp việc cho HĐQT trong công tác: phê duyệt chiến lược, kế hoạch phát triển ứng dụng CNTT, văn bản chính sách cấp HĐQT về hoạt động CNTT, chương trình, kế hoạch đầu tư, mua sắm hàng năm, các thay đổi về chủ trương, kế hoạch tổng thể; xác định tiêu chí dự án đầu tư, mua sắm ưu tiên, trọng điểm về CNTT; theo dõi, đánh giá đối với việc thực thi các công việc thuộc thẩm quyền phê duyệt và hiệu quả hoạt động CNTT. Trong 6 tháng đầu năm 2023, UBCNTT đã thực hiện các cuộc họp định kỳ, tổ chức thảo luận đánh giá, chỉ đạo, kiểm tra giám sát và thúc đẩy hoạt động CNTT, định kỳ báo cáo HĐQT về kết quả thực hiện chiến lược CNTT theo định hướng chiến lược giai đoạn 2021-2023. Bên cạnh đó, UBCNTT cũng tham mưu cho HĐQT về thẩm quyền trong hoạt động CNTT. Trong thời gian tới, UBCNTT tiếp tục theo sát và tham mưu HĐQT chỉ đạo Khối CNTT triển khai kế hoạch CNTT bám sát MTBP của VietinBank giai đoạn 2024-2026, đặc biệt là vai trò nòng cốt tham gia vào quá trình triển khai dự án chiến lược chuyển đổi số tại VietinBank; đồng thời tiếp tục triển khai các định hướng: chuyển đổi số để nâng cao trải nghiệm, đưa khách hàng là trọng tâm, phát triển giải pháp tài chính toàn diện; nâng cao hiệu quả nội bộ ngân hàng; đặt dữ liệu là tài sản của ngân hàng, khai thác, làm giàu dữ liệu để nâng cao năng lực quản trị, kinh doanh; nghiên cứu và ứng dụng công nghệ mới vào hoạt động, thử nghiệm với những công nghệ mang tính đột phá, giúp tiết kiệm tài nguyên, chi phí và tăng cường hiệu quả khai thác.

5. Các nghị quyết của HĐQT (chi tiết theo Phụ lục 01 đính kèm Báo cáo này)

III. BAN KIỂM SOÁT

1. Thông tin về TV BKS

Trong 6 tháng đầu năm 2023, BKS VietinBank không có sự thay đổi về nhân sự. Tại thời điểm 30/06/2023, BKS VietinBank nhiệm kỳ 2019 – 2024 gồm 03 TV:

STT	TV BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu là TV BKS	Ngày không còn là TV BKS	Trình độ chuyên môn
1	Bà Lê Anh Hà	Trưởng BKS	23/04/2019		Thạc sỹ Kinh tế và Quản lý công
2	Bà Nguyễn Thị Anh Thu	TV BKS (Chuyên trách)	23/04/2019		Thạc sỹ Quản trị kinh doanh
3	Bà Phạm Thị Thơm	TV BKS (Chuyên trách)	16/04/2021		Thạc sỹ Tài chính ngân hàng

2. Cuộc họp của BKS

Trong 6 tháng đầu năm 2023, BKS đã tổ chức họp 05 phiên họp để triển khai công việc, kiểm điểm tiến độ, thảo luận và cho ý kiến đối với các nội dung thuộc phạm vi công việc, trách nhiệm

và quyền hạn của BKS. Tỷ lệ tham dự họp đạt 100%, cụ thể:

STT	TV BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Bà Lê Anh Hà - Trưởng BKS	5/5	100%	100%	
2	Bà Nguyễn Thị Anh Thư - TV BKS (Chuyên trách)	5/5	100%	100%	
3	Bà Phạm Thị Thom - TV BKS (Chuyên trách)	5/5	100%	100%	

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, BDH và cổ đông

Trong 6 tháng đầu năm 2023, BKS đã triển khai thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn được quy định tại Điều lệ VietinBank và Quy chế về tổ chức và hoạt động của BKS. BKS đã thực hiện giám sát HĐQT, BDH trong việc tuân thủ quy định pháp luật, Điều lệ VietinBank trong quản trị điều hành, việc thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ. Nhìn chung, hoạt động quản trị, điều hành của HĐQT và BDH đã tuân thủ các quy định của Luật các TCTD, Điều lệ VietinBank, triển khai theo đúng định hướng và mục tiêu kinh doanh đã được ĐHĐCĐ thông qua.

Công tác giám sát của BKS đối với HĐQT, BDH và cổ đông được triển khai thông qua các nội dung chính sau:

- Giám sát HĐQT, Phó TGĐ phụ trách BDH trong việc quản trị và điều hành VietinBank (bao gồm kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh; thẩm định tính đầy đủ, hợp pháp, trung thực của báo cáo đánh giá công tác quản trị của HĐQT);
- Giám sát cấp cao đối với kiểm toán nội bộ;
- Thẩm định BCTC 06 tháng đầu năm và hằng năm của VietinBank (bao gồm kiểm tra tính hệ thống, nhất quán và phù hợp của công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính);
- Cập nhật danh sách cổ đông lớn và người có liên quan (NCLQ) của TV HĐQT, TV BKS, TV BDH của VietinBank;
- Rà soát hợp đồng, giao dịch với NCLQ thuộc thẩm quyền phê duyệt của HĐQT hoặc ĐHĐCĐ.

Kết quả thực hiện một số nhiệm vụ cụ thể như sau:

3.1. Giám sát HĐQT, TGĐ trong việc quản lý và điều hành VietinBank

BKS đã thực hiện giám sát HĐQT, Phó TGĐ phụ trách BDH trong việc tuân thủ quy định của Pháp luật, Điều lệ của ngân hàng trong quản trị, điều hành để thực hiện theo định hướng và mục tiêu tài chính năm 2023 của VietinBank đã được ĐHĐCĐ thông qua. Căn cứ kết quả giám sát cho thấy về cơ bản HĐQT, Phó TGĐ phụ trách BDH đã chỉ đạo, điều hành hoạt động kinh doanh của VietinBank theo đúng mục tiêu, tuân thủ các quy định của Luật TCTD và Điều lệ ngân hàng. BKS đã thực hiện giám sát thường xuyên, liên tục thông qua các hoạt động cụ thể sau:

- **Giám sát việc thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ, cập nhật thông tin, tình hình HĐKD của VietinBank, tham gia và phát biểu ý kiến tại cuộc họp HĐQT, BDH:** BKS thường xuyên theo dõi tình hình thực hiện nghị quyết của ĐHĐCĐ, tham dự và phát biểu ý kiến tại các cuộc họp thường kỳ của HĐQT, họp giao ban của BDH. Tại cuộc họp HĐQT và BDH, BKS đã đưa ra ý kiến, quan điểm độc lập về dữ liệu HĐKD (so sánh với các chỉ tiêu ĐHĐCĐ giao); ghi nhận các tồn tại, rủi ro trong hoạt động kinh doanh, công tác quản trị điều hành, QLRR của VietinBank. Từ đó, BKS kiến nghị các giải pháp giúp HĐQT, BDH hoàn thành

kế hoạch ĐHCĐ giao, kiến nghị/khuyến nghị những nội dung cần triển khai để khắc phục những hạn chế, tồn tại. Đồng thời, đối với các nội dung cần lưu ý, tăng cường kiểm soát, BKS đều đưa ra những ý kiến cụ thể nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động.

- **Rà soát VBCS, xem xét các Nghị quyết của HĐQT:** BKS đã phân công TV BKS rà soát các Nghị quyết của HĐQT gửi cho BKS, rà soát một số VBCS của HĐQT/ Phó TGĐ phụ trách BDH ban hành mang tính trọng yếu, có tác động toàn diện tới hoạt động ngân hàng. Kết quả rà soát cho thấy cách thức thông qua Nghị quyết của HĐQT tuân thủ quy định Điều lệ VietinBank và Quy chế tổ chức hoạt động của HĐQT, nội dung thông qua phù hợp quy định pháp luật, đúng thẩm quyền và đạt được sự nhất trí cao của các TV HĐQT.
- **Chỉ đạo hoạt động KTNB:** BKS đã chỉ đạo phòng KTNB thực hiện kiểm toán theo đơn vị và chuyên đề, đánh giá việc tuân thủ quy định Pháp luật, cơ chế/chính sách/quy định nội bộ về giám sát cấp cao, KSNB và QLRR, xác định tồn tại, hạn chế và nguyên nhân. Qua đó, BKS đề xuất, kiến nghị đối với cấp có thẩm quyền để xử lý các tồn tại, hạn chế.

3.2. Chỉ đạo và giám sát cấp cao đối với KTNB

Trong 6 tháng đầu năm 2023, BKS thường xuyên chỉ đạo và giám sát hoạt động KTNB theo chức năng, nhiệm vụ và kế hoạch KTNB đã được phê duyệt. Công tác giám sát cấp cao đối với KTNB được triển khai thông qua vai trò người phụ trách đoàn KTNB, qua đó, kiểm soát chất lượng hoạt động kiểm toán, tuân thủ chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp cũng như đánh giá điểm đạt được/hạn chế của KTNB để rút kinh nghiệm kịp thời qua mỗi đoàn kiểm toán.

3.3. Thẩm định BCTC

Thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo quy định tại Luật các tổ chức tín dụng, Điều lệ, Quy chế tổ chức và hoạt động của BKS, BKS đã thành lập Tổ thẩm định để thẩm định BCTC năm 2022 trên cơ sở BCTC đã được Công ty TNHH Deloitte Việt Nam kiểm toán độc lập. Thông qua thẩm định, BKS đã đánh giá tính hợp lý, hợp pháp, trung thực, tính đầy đủ và mức độ can trọng trong công tác kế toán, thống kê và lập BCTC.

3.4. Cập nhật danh sách cổ đông lớn và người có liên quan (NCLQ) của TV HĐQT, TV BKS, TV BDH

Việc cập nhật danh sách những NCLQ của TV HĐQT, TV BKS, TV BDH và cổ đông sở hữu tối thiểu 5% (năm phần trăm) số cổ phần có quyền biểu quyết của VietinBank đã được BKS thực hiện định kỳ trên cơ sở phối hợp, trao đổi thông tin với Ban Thư ký HĐQT và Quan hệ cổ đông. Kết quả theo dõi, cập nhật cho thấy so với thời điểm cuối năm 2022, danh sách những NCLQ của VietinBank trong 6 tháng đầu năm 2023 có một số thay đổi do có sự thay đổi TV HĐQT VietinBank nhiệm kỳ 2019-2024 tại ĐHCĐ thường niên 2023 và bổ sung nhân sự cấp cao cho BDH. Cụ thể:

- Miễn nhiệm chức vụ TV HĐQT nhiệm kỳ 2019-2024 đối với ông Masahiko Oki theo đề nghị của MUFG Bank, kể từ ngày 02/06/2023;
- Bầu bổ sung TV HĐQT nhiệm kỳ 2019-2024 đối với ông Koji Iriguchi theo đề nghị của MUFG Bank, kể từ ngày 02/06/2023;
- Miễn nhiệm chức vụ Phó TGĐ VietinBank đối với ông Masahiko Oki kể từ ngày 02/06/2023;
- Bổ nhiệm chức vụ Phó TGĐ VietinBank đối với ông Koji Iriguchi kể từ ngày 02/06/2023.

Danh sách này đã được BKS cập nhật kịp thời và lưu giữ đầy đủ theo quy định.

3.5. Rà soát hợp đồng, giao dịch với NCLQ thuộc thẩm quyền phê duyệt của HĐQT hoặc ĐHĐCĐ

Trong 6 tháng đầu năm 2023, BKS rà soát các hợp đồng giữa VietinBank và NCLQ là tổ chức (công ty con, công ty liên kết, cổ đông lớn). Qua rà soát cho thấy việc ký kết, triển khai thực hiện hợp đồng có cơ sở pháp lý, được HĐQT phê duyệt phù hợp thẩm quyền và được công bố thông tin theo quy định.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, BDH và các cán bộ quản lý khác

BKS thường xuyên tham gia các cuộc họp định kỳ của HĐQT, cuộc họp giao ban hàng tháng của Ban điều hành; tham gia với tư cách khách mời trong cuộc họp của một số Ủy ban thuộc HĐQT, Hội đồng thuộc TGD. BKS đã phối hợp chặt chẽ với HĐQT, BDH trong việc thực hiện chức năng nhiệm vụ, trao đổi thông tin trên nguyên tắc tuân thủ quy định Pháp luật, quy định nội bộ của VietinBank. Trên cơ sở kết quả giám sát, hoạt động KTNB, BKS đã có những kiến nghị/khuyến nghị để hoạt động VietinBank tuân thủ quy định Pháp luật, cũng như có những lưu ý cụ thể mang tính chất tư vấn về công tác quản trị điều hành của HĐQT, Phó TGD phụ trách BDH. Các khuyến nghị/tư vấn của BKS đã được HĐQT, Phó TGD phụ trách BDH ghi nhận, tham khảo trong việc ra quyết định trong hoạt động kinh doanh, chỉ đạo các đơn vị liên quan nghiên cứu, triển khai các biện pháp thúc đẩy tăng trưởng theo đúng định hướng chiến lược, đồng thời, vẫn kiểm soát rủi ro.

Bên cạnh đó, BKS có ý kiến phát biểu tại các cuộc họp của Ủy ban thuộc HĐQT, Hội đồng thuộc TGD, BKS đã đưa ra những ý kiến tư vấn về QLRR, những mảng hoạt động nghiệp vụ mà BKS nhận diện, phân tích cần có biện pháp ứng xử tăng cường trong công tác QLRR và KSNB.

IV. BAN ĐIỀU HÀNH

Thông tin về các thành viên trong Ban Điều hành VietinBank cụ thể như sau:

STT	TV BDH	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm /miễn nhiệm TV BDH
1	Ông Nguyễn Hoàng Dũng - Phó TGD phụ trách BDH	10/11/1962	Thạc sỹ Kinh tế	Bổ nhiệm Phó TGD ngày 15/03/2011; Giao nhiệm vụ phụ trách BDH từ ngày 07/09/2021.
2	Ông Trần Công Quỳnh Lâm - Phó TGD	16/01/1979	Thạc sỹ CNTT	Bổ nhiệm ngày 05/03/2015
3	Ông Nguyễn Đình Vinh - Phó TGD	30/09/1980	Thạc sỹ Quản trị Kinh doanh	Bổ nhiệm ngày 31/07/2015
4	Bà Lê Như Hoa - Phó TGD	23/11/1969	Thạc sỹ Tài chính, Ngân hàng và Bảo hiểm	Bổ nhiệm ngày 01/08/2016
5	Ông Lê Duy Hải - Phó TGD	06/01/1977	Thạc sỹ Quản trị Kinh doanh	Bổ nhiệm ngày 09/05/2022
6	Ông Nguyễn Trần Mạnh Trung - Phó TGD	21/09/1983	Thạc sỹ Tài chính Ngân hàng	Bổ nhiệm ngày 12/05/2022

STT	TV BDH	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm /miễn nhiệm TV BDH
7	Ông Hoàng Ngọc Phương - Phó TGD	26/07/1984	Thạc sỹ Quản trị Kinh doanh	Bổ nhiệm ngày 12/05/2022
8	Ông Đỗ Thanh Sơn - Phó TGD	23/02/1976	Tiến sỹ Tài chính Ngân hàng	Bổ nhiệm ngày 11/10/2022
9	Ông Masahiko Oki - Phó TGD	02/08/1971	Cử nhân Kinh doanh và Thương mại	Bổ nhiệm ngày 26/05/2020; Miễn nhiệm chức vụ Phó TGD từ ngày 02/06/2023.
10	Ông Koji Iriguchi - Phó TGD	08/09/1970	Cử nhân chuyên ngành Luật	Bổ nhiệm ngày 02/06/2023

V. KẾ TOÁN TRƯỞNG

Thông tin về Kế toán trưởng VietinBank cụ thể như sau:

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm /miễn nhiệm
Ông Nguyễn Hải Hưng	13/12/1972	Cử nhân Kinh tế, Chứng chỉ Kế toán trưởng	Bổ nhiệm ngày 01/06/2011

VI. ĐÀO TẠO VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY

Trong 6 tháng đầu năm 2023, Ban Lãnh đạo VietinBank cùng các lãnh đạo phòng/ban/đơn vị tại Trụ sở chính và các Chi nhánh đã tham dự các khóa học, chương trình hội nghị, hội thảo, tọa đàm do các đơn vị trong nước và quốc tế, các đối tác chiến lược tổ chức bằng hình thức trực tiếp và trực tuyến để cập nhật, chia sẻ kiến thức, kinh nghiệm về quản trị công ty, triển khai các dự án, hoạt động nâng cao năng lực quản trị rủi ro, quản trị nhân sự, quản trị tài chính, phát triển hoạt động thanh toán, ứng dụng công nghệ số vào mọi hoạt động của ngân hàng, vv... Do vậy, Ban Lãnh đạo VietinBank và các cấp quản lý của VietinBank đã liên tục cập nhật các kiến thức mới và chuẩn mực quản trị công ty theo thông lệ quốc tế nhằm không ngừng cải tiến, tiếp thu, chọn lọc và ứng dụng vào thực tế tình hình quản trị điều hành hoạt động kinh doanh của VietinBank.

Một số chương trình Ban lãnh đạo và các cấp quản lý của VietinBank đã tham dự trong 6 tháng đầu năm 2023 được liệt kê dưới đây:

STT	Tên chương trình	Thời lượng	Số lượng lãnh đạo cấp cao tham gia
1	Diễn đàn Toàn cảnh ngân hàng 2023 với Chủ đề “Điều hành chính sách tiền tệ trước biến số kinh tế toàn cầu”	1 ngày	1 người
2	Hội thảo Hợp tác và xúc tiến đầu tư các doanh nghiệp Nhật Bản tại Đà Nẵng	1 ngày	1 người
3	Hội thảo Ngày chuyển đổi số Ngành Ngân hàng năm 2023	1 ngày	1 người

STT	Tên chương trình	Thời lượng	Số lượng lãnh đạo cấp cao tham gia
4	Hội nghị quốc tế xúc tiến đầu tư phát triển thương hiệu du lịch qua điện ảnh năm 2023	1 ngày	1 người
5	Chiến lược phát triển nhân tài	1 ngày	3 người
6	Nâng tầm dịch vụ	1 ngày	5 người
7	Huấn luyện điều hành (Executive Coaching)	1 ngày	2 người
8	Triết lý Agile - Tư duy và công cụ	1 ngày	4 người
9	Phát triển văn hóa doanh nghiệp	1 ngày	4 người
10	Phân tích quản lý kinh doanh (Managerial Business Analytics)	2 ngày	1 người
11	Kỹ năng phỏng vấn dựa trên khung năng lực	1 ngày	4 người
12	Phân tích kinh doanh cho các quyết định chiến lược (Business Analytics for Strategic Decisions)	2 ngày	4 người
13	Dẫn đầu Chuyển đổi số (Leading Digital Transformation)	1 ngày	17 người

Trong thời gian tới, VietinBank sẽ tiếp tục nghiên cứu triển khai các khóa học về quản trị công ty do UBCKNN và các đơn vị đào tạo có uy tín trên thế giới tổ chức; đẩy mạnh tham gia các hội nghị, hội thảo, tọa đàm dành cho Ban Lãnh đạo và các cấp quản lý của VietinBank nhằm nâng cao kiến thức về quản trị, xây dựng và quản trị chiến lược, tiếp tục giữ vững vị thế là ngân hàng hàng đầu của Việt Nam, phát triển an toàn, bền vững, chủ động hội nhập quốc tế.

VII. DANH SÁCH VỀ NCLQ CỦA VIETINBANK THEO QUY ĐỊNH TẠI KHOẢN 46 ĐIỀU 4 LUẬT CHỨNG KHOÁN NGÀY 26/11/2019 VÀ GIAO DỊCH CỦA NCLQ CỦA VIETINBANK VỚI CHÍNH VIETINBANK

1. Danh sách về NCLQ của VietinBank

(Chi tiết tại Phụ lục số 02 đính kèm Báo cáo này)

2. Giao dịch giữa VietinBank với NCLQ của VietinBank; hoặc giữa VietinBank với cổ đông lớn, người nội bộ, NCLQ của người nội bộ

(Chi tiết tại Phụ lục số 03 đính kèm Báo cáo này)

3. Giao dịch giữa người nội bộ của VietinBank, NCLQ của người nội bộ với công ty con, công ty do VietinBank nắm quyền kiểm soát: Không có

4. Giao dịch giữa VietinBank với các đối tượng khác

4.1. Giao dịch giữa VietinBank với công ty mà TV HĐQT, TV BKS, TGD và người quản lý khác đã và đang là TV sáng lập hoặc TV HĐQT, TGD điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): *Chi tiết tại Phụ lục số 04 đính kèm Báo cáo này*

4.2. Giao dịch giữa VietinBank với công ty mà NCLQ của TV HĐQT, TV BKS, TGD và người quản lý khác là TV HĐQT, TGD điều hành: *Không có*

4.3. Các giao dịch khác của VietinBank (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với TV HĐQT, TV BKS, TGD và người quản lý khác: *Không có*

VIII. GIAO DỊCH CỔ PHIẾU CỦA NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NCLQ CỦA NGƯỜI NỘI BỘ

1. Danh sách người nội bộ và NCLQ của người nội bộ

(Chi tiết tại Phụ lục số 05 đính kèm Báo cáo này)

2. Giao dịch của người nội bộ và NCLQ đối với cổ phiếu của VietinBank

(Không có)

IX. CÁC VẤN ĐỀ CẦN LƯU Ý KHÁC *(Không có)*

Nơi nhận: 

- Như đề gửi;
- HĐQT, BĐH, BKS (để b/c);
- Lưu: VP; VPHĐQT1.

**NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



Trần Minh Bình

PHỤ LỤC 01
DANH SÁCH CÁC NGHỊ QUYẾT CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
(6 tháng đầu năm 2023)

TT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	001/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	03/01/2023	Phê duyệt kế hoạch phát hành giấy tờ có giá năm 2023	100%
2	037/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	05/01/2023	Phê duyệt điều chỉnh nội dung ủy quyền, phân công nhiệm vụ và giải quyết công việc đối với thành viên BDH, Giám đốc Khối	100%
3	003/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	06/01/2023	Phê duyệt điều chỉnh tín dụng đối với khách hàng doanh nghiệp (KHDN)	100%
4	004/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	06/01/2023	Phê duyệt điều chỉnh điều kiện cấp tín dụng đối với KHDN	100%
5	007/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	09/01/2023	Phê duyệt cấp giới hạn giao dịch với định chế tài chính (ĐCTC)	100%
6	008/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	09/01/2023	Thông qua Hợp đồng khung tiền gửi bằng VNĐ giữa VietinBank và Ngân hàng MUFG – Chi nhánh TP.HCM (cổ đông lớn của VietinBank)	100%
7	009/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	09/01/2023	Thông qua các Hợp đồng hạn mức giao dịch trên thị trường liên ngân hàng giữa VietinBank và Ngân hàng MUFG - Chi nhánh TP.HCM (cổ đông lớn của VietinBank)	80%
8	012/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	10/01/2023	Điều chỉnh thẩm quyền tín dụng của Lãnh đạo phòng KHDN tại Chi nhánh	100%
9	017/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	10/01/2023	Phê duyệt phương án phát hành chứng chỉ tiền gửi của VietinBank năm 2023	100%
10	020/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	10/01/2023	Quỹ lương thực hiện năm 2022 của VietinBank (riêng lẻ)	100%
11	014/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	12/01/2023	Phê duyệt chủ trương mua sắm Ấn chỉ thông thường năm 2023	100%
12	015/NQ-HĐQT-NHCT2.1	12/01/2023	Phê duyệt thanh lý một số tài sản cố định tại Phòng giao dịch (PGD) của VietinBank	100%
13	016/NQ-HĐQT-NHCT2.1	12/01/2023	Phê duyệt bổ trí chủng loại xe ô tô chuyên trách phục vụ Ban Lãnh đạo VietinBank	100%
14	018/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	16/01/2023	Phê duyệt giới hạn giao dịch đối với ĐCTC	100%

TT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
15	019/NQ-HĐQT-NHCT-VP HĐQT1	16/01/2023	Thông qua nội dung và phê duyệt ban hành Quy định giải quyết khiếu nại, phản nản của khách hàng trong hệ thống VietinBank	100%
16	022/NQ-HĐQT-NHCT-VP HĐQT1	17/01/2023	Phê duyệt thay đổi địa điểm đặt trụ sở chính PGD thuộc chi nhánh VietinBank	100%
17	066/NQ-HĐQT-NHCT2.1	17/01/2023	Phê duyệt triển khai quảng cáo trên cổng chào Võ Chí Công theo hình thức xã hội hóa	100%
18	025/NQ-HĐQT-NHCT-VP HĐQT1	18/01/2023	Phê duyệt điều chỉnh giới hạn tiền gửi liên ngân hàng đối với ĐCTC	100%
19	026/NQ-HĐQT-NHCT-VP HĐQT1	18/01/2023	Phê duyệt điều chỉnh giới hạn giao dịch đối với ĐCTC	100%
20	027/NQ-HĐQT-NHCT-VP HĐQT1	18/01/2023	Phê duyệt Giới hạn tín dụng/ khoản tín dụng đối với KHDN	100%
21	029/NQ-HĐQT-NHCT-VP HĐQT1	20/01/2023	Phê duyệt điều chỉnh giới hạn giao dịch đối với ĐCTC	100%
22	030/NQ-HĐQT-NHCT-VP HĐQT1	20/01/2023	Phê duyệt điều chỉnh giới hạn giao dịch đối với ĐCTC	100%
23	032/NQ-HĐQT-NHCT-VP HĐQT1	30/01/2023	Phê duyệt Giới hạn tín dụng/ khoản tín dụng đối với KHDN	100%
24	031/NQ-HĐQT-NHCT-VP HĐQT1	31/01/2023	Phê duyệt định hướng tín dụng trong giai đoạn hiện nay	100%
25	033/NQ-HĐQT-NHCT-VP HĐQT1	31/01/2023	Chấm dứt hiệu lực thi hành Quy trình về ban hành văn bản và kiểm soát công văn, giấy tờ giao dịch của HĐQT VietinBank ban hành kèm theo Quyết định số 1244/QĐ-HĐQT-NHCT44 ngày 30/06/2010	100%
26	034/NQ-HĐQT-NHCT-VP HĐQT1	06/02/2023	Phê duyệt thay đổi tên gọi và địa điểm đặt trụ sở PGD thuộc chi nhánh VietinBank	100%
27	035/NQ-HĐQT-NHCT-VP HĐQT1	07/02/2023	Phê duyệt nguyên tắc xếp loại thi đua năm 2023 đối với các chi nhánh, công ty con/ ngân hàng con/ chi nhánh nước ngoài	100%
28	036/NQ-HĐQT-NHCT-VP HĐQT1	07/02/2023	Phê duyệt điều chỉnh giới hạn giao dịch đối với ĐCTC	100%
29	045/NQ-HĐQT-NHCT-VP HĐQT1	07/02/2023	Chỉ đạo của HĐQT trong cuộc họp định kỳ tháng 02/2023	100%
30	052/NQ-HĐQT-NHCT-VP HĐQT1	08/02/2023	Phê duyệt ban hành Quy định về hoạt động bán nợ của VietinBank	100%
31	038/NQ-HĐQT-NHCT-VP HĐQT1	09/02/2023	Phê duyệt điều chỉnh giới hạn tiền gửi liên ngân hàng đối với ĐCTC	100%
32	040/NQ-HĐQT-NHCT-VP HĐQT1	10/02/2023	Thông qua báo cáo NHNN về tình hình thực hiện dự án VietinBank Tower năm 2022	100%
33	041/NQ-HĐQT-NHCT-VP HĐQT1	10/02/2023	Phê duyệt chủ trương và kế hoạch vốn triển khai Chiến dịch truyền thông marketing bán lẻ	100%

Handwritten signature

TT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
34	043/NQ-HĐQT-NHCT2.1	13/02/2023	Phê duyệt chấm dứt hiệu lực một số nội dung tại “Phương án tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị, diện tích phòng làm việc, ô tô và Thư ký áp dụng cho Ban Lãnh đạo” được ban hành kèm theo Nghị quyết số 430/NQ-HĐQT-NHCT2.1 ngày 30/12/2019	100%
35	047/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	13/02/2023	Phê duyệt điều chỉnh giới hạn giao dịch đối với ĐCTC	100%
36	048/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	15/02/2023	Thông qua Hợp đồng hạn mức giao dịch ngoại tệ giữa VietinBank và Ngân hàng TNHH Công thương Việt Nam tại Lào (<i>Công ty con của VietinBank</i>)	100%
37	050/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	15/02/2023	Thông qua nội dung và phê duyệt ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động một số Ủy ban thuộc HĐQT	100%
38	051/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	15/02/2023	Thành lập 03 Ủy ban thuộc HĐQT	100%
39	056/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	16/02/2023	Tổ chức ĐHĐCĐ thường niên 2023	100%
40	054/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	17/02/2023	Phê duyệt điểm KPI và xếp loại đối với các phòng/ban/đơn vị Trụ sở chính năm 2022	100%
41	085/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	23/02/2023	Phê duyệt điều chỉnh xếp loại một số trường đơn vị và tỷ lệ xếp loại tại đơn vị 2022	100%
42	057/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	24/02/2023	Phê duyệt sửa đổi Phương án phát hành, Phương án sử dụng và trả nợ vốn thu được từ các đợt phát hành trái phiếu ra công chúng năm 2022 của VietinBank (lần 2)	100%
43	058/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	27/02/2023	Phê duyệt bổ sung kế hoạch vốn Dự án PGD của VietinBank	100%
44	059/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	27/02/2023	Phê duyệt thành lập Trung tâm Quản lý và Xử lý nợ của VietinBank	100%
45	060/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	27/02/2023	Phê duyệt thay đổi tên gọi và địa điểm đặt trụ sở các PGD thuộc các chi nhánh VietinBank	100%
46	101/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	28/02/2023	Phê duyệt phương án cơ cấu lại gắn với xử lý nợ xấu của VietinBank giai đoạn 2021 - 2025 trình NHNN	100%
47	062/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	02/03/2023	Phê duyệt điều chỉnh giới hạn giao dịch đối với ĐCTC	100%
48	065/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	06/03/2023	Chỉ đạo của HĐQT trong cuộc họp định kỳ tháng 03/2023	100%
49	068/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	07/03/2023	Thông qua nội dung và đồng ý ban hành Quy định về quản lý dự án đầu tư xây dựng của VietinBank.	100%
50	069/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	07/03/2023	Thành lập Ban kiểm tra tư cách cổ đông tham dự ĐHĐCĐ thường niên 2023	100%

TT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
51	039/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	08/03/2023	Phê duyệt điều chỉnh giới hạn giao dịch và giới hạn nhận bảo đảm đối với ĐCTC	100%
52	073/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	09/03/2023	Phê duyệt chủ trương cấp giới hạn tín dụng vượt mức quy định tối đa đối với KHDN	100%
53	074/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	09/03/2023	Kiểm toàn mô hình tổ chức và chức năng nhiệm vụ các Khối nghiệp vụ trên cơ sở chấm dứt việc hợp nhất các cơ quan tham mưu, giúp việc của Đảng ủy với cơ quan chuyên môn	100%
54	075/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	10/03/2023	Phê duyệt điều chỉnh giới hạn giao dịch đối với ĐCTC	100%
55	076/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	10/03/2023	Phê duyệt chỉnh sửa Hệ thống xếp hạng tín dụng nội bộ lần 9	100%
56	114/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	13/03/2023	Thực hiện thẩm quyền công tác cán bộ của Phó TGD phụ trách BDH trước khi nghỉ hưu	100%
57	077/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	14/03/2023	Thông qua việc ban hành Quy chế Quản lý Người đại diện vốn tại Đơn vị nhận vốn trong nước của VietinBank	100%
58	079/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	14/03/2023	Phê duyệt ban hành kế hoạch giám sát năm 2023 của HĐQT VietinBank	100%
59	080/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	14/03/2023	Ban hành Chiến lược QLRR 2022 - 2023 (kỳ rà soát năm 2023) trong hệ thống VietinBank	100%
60	081/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	16/03/2023	Phê duyệt điều chuyển quyền sử dụng đất và tài sản trên đất tại chi nhánh của VietinBank về Trụ sở chính	100%
61	082/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	16/03/2023	Thông qua bộ hồ sơ đăng ký chào bán trái phiếu ra công chúng năm 2022 của VietinBank	100%
62	084/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	17/03/2023	Phê duyệt thành lập công ty thành viên thuộc Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm VietinBank - VBI	100%
63	091/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	22/03/2023	Tiếp tục triển khai các chương trình thi đua thúc đẩy hoạt động kinh doanh năm 2023	100%
64	088/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	23/03/2023	Phê duyệt chủ trương thay đổi địa điểm đặt trụ sở VietinBank Chi nhánh Ngũ Hành Sơn	100%
65	092/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	23/03/2023	Ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT thực hiện phê duyệt chủ trương tiếp cận, cấp tín dụng vượt mức tối đa đối với một khách hàng theo hạng rủi ro (PD)	100%
66	093/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	23/03/2023	Phê duyệt thay đổi tên gọi và địa điểm đặt trụ sở PGD thuộc chi nhánh VietinBank	100%

TT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
67	094/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	23/03/2023	Thông qua Hợp đồng nguyên tắc ủy quyền thu hồi nợ giữa VietinBank và Công ty TNHH MTV quản lý nợ và khai thác tài sản VietinBank (Công ty con của VietinBank)	100%
68	096/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	24/03/2023	Phê duyệt chương trình, nội dung tài liệu ĐHĐCĐ thường niên 2023 của CTCP Chứng khoán VietinBank	100%
69	097/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	24/03/2023	Phê duyệt các nội dung sửa đổi chính và bổ sung mới đối với Quy định chi trả tiền lương trong hệ thống VietinBank	100%
70	098/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	27/03/2023	Phê duyệt ban hành Quy định nghiệp vụ bảo lãnh đối với khách hàng	100%
71	099/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	27/03/2023	Chấm dứt hiệu lực Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng xử lý tổn thất rủi ro phi tín dụng tại VietinBank ban hành kèm theo Quyết định số 899/2016/QĐ-HĐQT-NHCT7 ngày 26/7/2016	100%
72	102/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	30/03/2023	Phê duyệt chủ trương tài trợ chi phí nâng cấp phần mềm cho đối tác của VietinBank	100%
73	103/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	30/03/2023	Phê duyệt giới hạn giao dịch và giới hạn nhận bảo đảm đối với ĐCTC	100%
74	104/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	30/03/2023	Phê duyệt Kế hoạch kinh doanh năm 2023 trình BaFin của VietinBank Chi nhánh Đức	100%
75	111/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	31/03/2023	Phê duyệt điều chỉnh giới hạn tín dụng/ khoản tín dụng đối với KHDN	100%
76	105/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	03/04/2023	Phê duyệt chủ trương tiếp tục triển khai phương án tái cơ cấu khoản vốn góp của VietinBank tại VietinBank Leasing	100%
77	108/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	04/04/2023	Thông qua các Hợp đồng thế chấp tài sản giữa VietinBank và Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm VietinBank - VBI (Công ty con của VietinBank)	100%
78	112/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	06/04/2023	Phê duyệt chủ trương cấp giới hạn tín dụng đối với khách hàng vượt quy định tối đa theo hạng tín dụng (PD)	100%
79	115/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	07/04/2023	Phê duyệt điều chỉnh nội dung ủy quyền, phân công nhiệm vụ và giải quyết công việc đối với thành viên BDH, Giám đốc Khối	100%
80	120/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	08/04/2023	Chỉ đạo của HĐQT trong cuộc họp định kỳ tháng 04/2023	100%
81	116/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	10/04/2023	Phê duyệt chủ trương thành lập phòng giao dịch của CTCP Chứng khoán VietinBank	100%

TT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
82	117/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	10/04/2023	Phê duyệt kế hoạch vốn đầu tư xây dựng cơ bản năm 2023	100%
83	113/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	11/04/2023	Phê duyệt giới hạn giao dịch đối với ĐCTC	100%
84	110/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	12/04/2023	Phê duyệt chủ trương tài trợ cho đối tác của VietinBank	100%
85	118/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	12/04/2023	Phê duyệt Kế hoạch mua sắm tài sản cố định thông thường, nhà đất năm 2023	100%
86	119/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	12/04/2023	Chấp thuận chủ trương cho thuê một phần diện tích tạm thời chưa sử dụng tại chi nhánh của VietinBank	100%
87	121/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	18/04/2023	Thông qua việc cấp tín dụng đối với ĐCTC	100%
88	123/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	18/04/2023	Phê duyệt giới hạn giao dịch và giới hạn nhận bảo đảm đối với ĐCTC	100%
89	124/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	18/04/2023	Xếp hạng Chi nhánh năm 2023	100%
90	125/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	19/04/2023	Phê duyệt giới hạn giao dịch và giới hạn nhận bảo đảm đối với ĐCTC	100%
91	126/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	19/04/2023	Phê duyệt Báo cáo thường niên 2022 của VietinBank	100%
92	127/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	19/04/2023	Phê duyệt Kế hoạch đầu tư, mua sắm tài sản cố định, hàng hóa dịch vụ thẻ năm 2023	100%
93	129/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	20/04/2023	Chính sách nâng lương năm 2023 đối với CBNV tại các đơn vị trong hệ thống VietinBank	100%
94	130/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	20/04/2023	Phê duyệt chủ trương tài trợ cho đối tác của VietinBank	100%
95	136/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	20/04/2023	Phê duyệt chương trình và nội dung tài liệu ĐHĐCĐ thường niên 2023 của VietinBank	100%
96	133/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	24/04/2023	Phê duyệt chương trình, nội dung tài liệu phục vụ họp ĐHĐCĐ thường niên 2023 của Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm VietinBank - VBI	100%
97	139/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	24/04/2023	Phê duyệt phương án bán khoản nợ của KHDN	100%
98	155/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	24/04/2023	Triển khai Thông tư 03/20023/TT-NHNN về mua, bán trái phiếu doanh nghiệp	100%
99	135/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	26/04/2023	Phê duyệt điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi (điều chỉnh thời gian thực hiện dự án) dự án đầu tư xây dựng công trình Trụ sở chi nhánh của VietinBank	100%
100	140/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	26/04/2023	Phê duyệt giới hạn giao dịch đối với ĐCTC	100%

TT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
101	141/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	26/04/2023	Phê duyệt Giới hạn tín dụng/ Khoản tín dụng và điều chỉnh điều kiện tín dụng đối với KHDN	100%
102	138/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	27/04/2023	Phê duyệt giới hạn giao dịch và giới hạn nhận bảo đảm đối với ĐCTC	100%
103	143/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	27/04/2023	Phê duyệt Giới hạn giao dịch/ giới hạn nhận bảo đảm đối với ĐCTC	100%
104	145/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	28/04/2023	Phê duyệt Kế hoạch đầu tư mua sắm tài sản cố định, hàng hóa dịch vụ CNTT năm 2023	100%
105	146/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	28/04/2023	Thông qua Hợp đồng bảo lãnh, Hợp đồng thế chấp tài sản và các Hợp đồng cầm cố giấy tờ có giá giữa VietinBank và Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm VietinBank - VBI (<i>Công ty con của VietinBank</i>)	100%
106	147/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	28/04/2023	Phê duyệt thay đổi tên gọi Chi nhánh Tây Đô và Chi nhánh Sông Công; thay đổi địa điểm đặt trụ sở Chi nhánh Bạc Liêu và Chi nhánh Sầm Sơn; thay đổi quyền quản lý đồng thời thay đổi tên PGD thuộc chi nhánh VietinBank.	100%
107	148/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	28/04/2023	Phê duyệt giới hạn tín dụng đối với KHDN	100%
108	149/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	28/04/2023	Kiến toàn Ủy ban Quản lý rủi ro VietinBank	100%
109	151/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	05/05/2023	Phê duyệt giới hạn giao dịch và giới hạn nhận bảo đảm đối với ĐCTC	100%
110	152/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	05/05/2023	Mua lại trước hạn trái phiếu thứ cấp do VietinBank phát hành vào Ngày thực hiện quyền mua lại trong năm 2023	100%
111	154/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	08/05/2023	Phê duyệt Kế hoạch nguồn lực lao động Trụ sở chính giai đoạn 2023-2025	100%
112	156/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	09/05/2023	Chỉ đạo của HĐQT trong cuộc họp định kỳ tháng 05/2023	100%
113	157/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	11/05/2023	Chiến lược phát triển Văn hóa doanh nghiệp VietinBank giai đoạn 2023-2025	100%
114	159/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	11/05/2023	Phê duyệt thay đổi địa điểm đặt trụ sở PGD thuộc chi nhánh VietinBank	100%
115	161/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	15/05/2023	Phê duyệt Giới hạn giao dịch/ giới hạn nhận bảo đảm đối với ĐCTC	100%
116	164/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	16/05/2023	Phê duyệt định biên lao động quản lý tại các đơn vị năm 2023	100%
117	165/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	17/05/2023	Phê duyệt chủ trương cấp giới hạn tín dụng đối với khách hàng vượt mức quy định tối đa theo hạng tín dụng (PD)	100%

TT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
118	166/NQ-HĐQT-NHCT-VP HĐQT1	17/05/2023	Phê duyệt chủ trương triển khai chương trình khuyến mại dành cho khách hàng mua trái phiếu do VietinBank phát hành trong năm 2023	100%
119	167/NQ-HĐQT-NHCT-VP HĐQT1	17/05/2023	Phê duyệt chủ trương khen thưởng các cá nhân, tập thể theo chương trình “Kết ý tưởng – Nói thành công”	100%
120	169/NQ-HĐQT-NHCT-VP HĐQT1	18/05/2023	Phê duyệt giới hạn giao dịch đối với ĐCTC	100%
121	170/NQ-HĐQT-NHCT-VP HĐQT1	18/05/2023	Phê duyệt thay đổi tên gọi và địa điểm đặt trụ sở PGD thuộc chi nhánh VietinBank	100%
122	171/NQ-HĐQT-NHCT-VP HĐQT1	19/05/2023	Thông qua Hợp đồng đại lý bảo hiểm giữa VietinBank và Tổng Công ty Bảo hiểm Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam -VBI (<i>Công ty con của VietinBank</i>)	100%
123	172/NQ-HĐQT-NHCT-VP HĐQT1	19/05/2023	Ban hành Quy định Cơ cấu tổ chức, chức năng nhiệm vụ Khối Công nghệ thông tin và Phê duyệt tỷ lệ cấp bậc chuyên viên, bậc lương theo vị trí công việc đối với Khối Công nghệ thông tin	100%
124	173/NQ-HĐQT-NHCT-VP HĐQT1	19/05/2023	Phê duyệt tỷ lệ chuyên viên và bậc lương theo vị trí công việc đối với Khối Mua sắm và Quản lý tài sản	100%
125	179/NQ-HĐQT-NHCT-VP HĐQT1	19/05/2023	Thông qua nội dung và đồng ý ban hành Quy định quản lý hoạt động đầu tư, mua sắm hàng hóa, dịch vụ, nhà đất trong hệ thống VietinBank	100%
126	175/NQ-HĐQT-NHCT-VP HĐQT1	23/05/2023	Thông qua nội dung và đồng ý ban hành quy định thẩm quyền tín dụng đối với khách hàng tổ chức tín dụng thay thế QĐ số 074/2022/QĐ-HĐQT-NHCT9 ngày 10/01/2022.	100%
127	176/NQ-HĐQT-NHCT-VP HĐQT1	24/05/2023	Phê duyệt giới hạn giao dịch đối với ĐCTC	100%
128	177/NQ-HĐQT-NHCT-VP HĐQT1	25/05/2023	Phê duyệt thay đổi quyền quản lý PGD đồng thời thay đổi tên và địa điểm PGD thuộc chi nhánh VietinBank	100%
129	178/NQ-HĐQT-NHCT-VP HĐQT1	25/05/2023	Chấm dứt hiệu lực Quyết định 433/2019/QĐ-HĐQT-NHCT10 ngày 30/7/2019 và Quyết định 198/2012/QĐ-HĐQT-NHCT66.CS.Qđ ngày 10/12/2012	100%
130	181/NQ-HĐQT-NHCT-VP HĐQT1	30/05/2023	Phê duyệt giới hạn giao dịch đối với ĐCTC	100%
131	182/NQ-HĐQT-NHCT-VP HĐQT1	30/05/2023	Phê duyệt giới hạn giao dịch đối với ĐCTC	100%
132	186/NQ-HĐQT-NHCT-VP HĐQT1	30/05/2023	Giao mục tiêu năm 2023 đối với các đơn vị Trụ sở chính	100%

TT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
133	195/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	30/05/2023	Phê duyệt chấm dứt hiệu lực Quyết định số 036/QĐ-HĐQT-NHCT9 ngày 21/01/2011 về việc ban hành chính sách môi trường xã hội trong hoạt động cấp tín dụng và các văn bản sửa đổi bổ sung	100%
134	184/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT	31/05/2023	Quyết định mua sắm dịch vụ chuyển phát thẻ, bưu kiện, dịch vụ liên quan đến thẻ của VietinBank	100%
135	187/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	31/05/2023	Phê duyệt điều chỉnh tín dụng đối với KHDN	100%
136	190/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	31/05/2023	Phê duyệt phương án tổng thể phát hành trái phiếu tăng vốn cấp 2 (trái phiếu thứ cấp) theo hình thức riêng lẻ năm 2023 của VietinBank	100%
137	191/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	31/05/2023	Thành lập Ban Chỉ đạo Phát triển bền vững tại VietinBank	100%
138	192/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	31/05/2023	Phê duyệt Giới hạn giao dịch/ giới hạn nhận bảo đảm đối với ĐCTC	100%
139	196/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	01/06/2023	Phê duyệt chủ trương tài trợ chi phí mua xe ô tô cứu thương cho đối tác của VietinBank	100%
140	194/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	02/06/2023	Phê duyệt giới hạn tín dụng/khoản tín dụng đối với KHDN	100%
141	200/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	02/06/2023	Phê duyệt thay đổi địa điểm đặt trụ sở PGD thuộc chi nhánh VietinBank	100%
142	203/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	05/06/2023	Chỉ đạo của HĐQT trong cuộc họp định kỳ tháng 06/2023	100%
143	216/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	07/06/2023	Phê duyệt giới hạn giao dịch đối với ĐCTC	100%
144	226/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	07/06/2023	Phê duyệt chủ trương cấp giới hạn tín dụng đối với khách hàng vượt mức quy định tối đa theo hạng tín dụng (PD)	100%
145	197/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	08/06/2023	Phê duyệt kế hoạch tài chính giao VietinBank Lào năm 2023	100%
146	198/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	08/06/2023	Phê duyệt chủ trương tài trợ chi phí kết nối phần mềm thanh toán viện phí bằng mã QRPay cho đối tác của VietinBank	100%
147	202/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	08/06/2023	Điều chỉnh nội dung thiết lập giới hạn cấp tín dụng tối đa với một khách hàng tại định hướng tín dụng giai đoạn hiện nay	100%
148	208/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	13/06/2023	Thông qua nội dung báo cáo NHNN về tình hình thực hiện dự án VietinBank Tower Quý I/2023	100%
149	209/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	15/06/2023	Phê duyệt giới hạn giao dịch đối với ĐCTC	100%
150	210/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	15/06/2023	Phê duyệt giới hạn giao dịch đối với ĐCTC	100%
151	221/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	15/06/2023	Phê duyệt giới hạn giao dịch/ khoản tín dụng đối với đối với KHDN	100%
152	212/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	16/06/2023	Phê duyệt thay đổi tên gọi và địa điểm đặt trụ sở PGD thuộc chi nhánh VietinBank	100%

TT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
153	213/NQ-HĐQT-NHCT-VP HĐQT1	16/06/2023	Chấm dứt hiệu lực Quy định quản lý rủi ro hoạt động ngân hàng điện tử số 980/QĐ-HĐQT-NHCT40 ngày 21/9/2011	100%
154	215/NQ-HĐQT-NHCT-VP HĐQT1	16/06/2023	Phê duyệt khen thưởng các phòng/ban TSC xây dựng ứng dụng Ngân hàng dịch vụ cho thanh toán song phương Việt Nam - Thái Lan qua mã QRPAY	100%
155	199/NQ-HĐQT-NHCT-VP HĐQT1	19/06/2023	Thông qua nội dung và phê duyệt ban hành Quy định Xử lý thông tin truyền thông tiêu cực trên Báo chí và Mạng xã hội của VietinBank	100%
156	214/NQ-HĐQT-NHCT-VP HĐQT1	20/06/2023	Phê duyệt điều chuyển quyền sử dụng đất và tài sản trên đất tại trụ sở chính về Chi nhánh của VietinBank	100%
157	217/NQ-HĐQT-NHCT-VP HĐQT1	21/06/2023	Phê duyệt bậc lương theo vị trí công việc và tỷ lệ cấp bậc chuyên viên tại các Cơ quan tham mưu giúp việc của Đảng ủy VietinBank	100%
158	218/NQ-HĐQT-NHCT-VP HĐQT1	22/06/2023	Phê duyệt giới hạn giao dịch/ khoản tín dụng đối với KHDN	100%
159	219/NQ-HĐQT-NHCT-VP HĐQT1	22/06/2023	Phê duyệt giới hạn giao dịch/ khoản tín dụng đối với KHDN	100%
160	222/NQ-HĐQT-NHCT-VP HĐQT1	26/06/2023	Phê duyệt giới hạn tín dụng và khoản tín dụng đối với KHDN	100%
161	223/NQ-HĐQT-NHCT-VP HĐQT1	26/06/2023	Phê duyệt danh sách nhân tài VietinBank Top 500 năm 2023	100%
162	224/NQ-HĐQT-NHCT-VP HĐQT1	26/06/2023	Phê duyệt cơ cấu nợ đối với KHDN	100%
163	225/NQ-HĐQT-NHCT-VP HĐQT1	26/06/2026	Quyết định việc mua sắm và lựa chọn nhà thầu bảo hiểm Toàn diện ngân hàng và Tội phạm công nghệ (BBB&ECC) trong hệ thống VietinBank	100%
164	227/NQ-HĐQT-NHCT-VP HĐQT1	27/06/2023	Phê duyệt giới hạn giao dịch đối với ĐCTC	100%
165	228/NQ-HĐQT-NHCT-VP HĐQT1	27/06/2023	Thông qua Hợp đồng hạn mức giao dịch liên ngân hàng giữa VietinBank và VietinBank Leasing	100%
166	230/NQ-HĐQT-NHCT-VP HĐQT1	28/06/2023	Phê duyệt thay đổi địa điểm đặt Trụ sở chính Chi nhánh Tuyên Quang và Chi nhánh Cao Bằng	100%
167	231/NQ-HĐQT-NHCT-VP HĐQT1	28/06/2023	Phê duyệt thay đổi tên gọi và địa điểm đặt trụ sở PGD thuộc chi nhánh VietinBank	100%
168	232/NQ-HĐQT-NHCT-VP HĐQT1	29/06/2023	Phê duyệt giới hạn giao dịch/ khoản cấp tín dụng đối với KHDN	100%
169	233/NQ-HĐQT-NHCT-VP HĐQT1	30/06/2023	Thông qua Hợp đồng bảo hiểm toàn diện ngân hàng và tội phạm công nghệ (BBB&ECC) trong hệ thống VietinBank giai đoạn 2023 – 2024 giữa VietinBank và Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm VietinBank - VBI (Công ty con của VietinBank)	100%

TT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
170	234/NQ-HĐQT-NHCT-VP HĐQT1	30/06/2023	Phê duyệt kế hoạch hành động 2023 các công ty con của VietinBank	100%

h

PHỤ LỤC 02 (Bản báo cáo)
DANH SÁCH NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA VIETINBANK
(6 tháng đầu năm 2023)

STT	Tên tổ chức/cá nhân	TK giao dịch CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có), mối liên hệ	Số Giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do / Ghi chú	Mối quan hệ liên quan với Công ty
I- Người có liên quan là Thành viên HĐQT:											
1	Trần Minh Bình	001C116468	Chủ tịch HĐQT, Người đại diện theo Pháp luật	011762154	04/01/2006	CA Hà Nội	B1802, Tòa nhà Watermark, 395 Lạc Long Quân, Phường Nghĩa Đô, Quận Cầu Giấy, Hà Nội	08/12/2018		- Bổ nhiệm TV HĐQT theo Nghị quyết ĐHĐCĐ bất thường năm 2018 số 19/NQ-ĐHĐCĐ ngày 08/12/2018; - Được bầu giữ chức vụ Chủ tịch HĐQT VietinBank nhiệm kỳ 2019-2024 kể từ ngày 07/09/2021 theo Nghị quyết số 1368/NQ-HĐQT-NHCT1.2 ngày 07/09/2021 của HĐQT VietinBank.	Người nội bộ
2	Trần Văn Tấn	Chưa có	TV HĐQT	035068000005	09/09/2022	Cục CS QLHC về TTXH	Phòng 706, CT1, Chung cư C14-Bắc Hà, Phường Trung Văn, Quận Nam Từ Liêm, TP. Hà Nội	23/04/2019		- Bổ nhiệm TV HĐQT theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2019 & nhiệm kỳ 2019-2024 số 20/NQ-ĐHĐCĐ ngày 23/04/2019.	Người nội bộ
3	Lê Thanh Tùng	Chưa có	TV HĐQT	001078040200	29/11/2021	Cục CS QLHC về TTXH	283, Tổ 17 (nay là số 29 đường Ô Đồng Lâm), Phường Phương Liên, Quận Đống Đa, Hà Nội	03/11/2021		- Bổ nhiệm TV HĐQT theo Nghị quyết ĐHĐCĐ bất thường năm 2021 số 24/NQ-ĐHĐCĐ ngày 03/11/2021.	Người nội bộ
4	Trần Thu Huyền	007C910099	TV HĐQT	019177000052	03/11/2014	Cục CS ĐKQL Cư trú và DLQG về dân cư	Khu đô thị Splendor, Bắc An Khánh, Hoài Đức, HN	24/07/2014		- Bổ nhiệm TV HĐQT theo Nghị quyết ĐHĐCĐ bất thường năm 2014 số 999/NQ-ĐHĐCĐ ngày 24/07/2014; - Tái bổ nhiệm TV HĐQT theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2019 & nhiệm kỳ 2019-2024 số 20/NQ-ĐHĐCĐ ngày 23/04/2019.	Người nội bộ
5	Nguyễn Thế Huân	058C191274	TV HĐQT	019074000322	25/12/2018	Cục CS QLHC về TTXH	Phòng 202, Chung cư F5, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, TP Hà Nội	23/04/2019		- Bổ nhiệm TV HĐQT theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2019 & nhiệm kỳ 2019-2024 số 20/NQ-ĐHĐCĐ ngày 23/04/2019.	Người nội bộ
6	Phạm Thị Thanh Hoài	058C232339	TV HĐQT	019178000338	22/12/2021	Cục CS QLHC về TTXH	Nhà 3, hẻm 68/53/18, ngõ 68, Cầu Giấy, Hà Nội	23/04/2019		- Bổ nhiệm TV HĐQT theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2019 & nhiệm kỳ 2019-2024 số 20/NQ-ĐHĐCĐ ngày 23/04/2019.	Người nội bộ
7	Nguyễn Đức Thành	Chưa có	TV HĐQT	011070000015	24/04/2021	Cục CS QLHC về TTXH	Nguyễn Du, Hai Bà Trưng, Hà Nội	29/04/2022		- Bổ nhiệm TV HĐQT theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2022 số 25/NQ-ĐHĐCĐ ngày 29/04/2022.	Người nội bộ
8	Masahiko Oki	Chưa có	TV HĐQT, Phó TGD	TR5836522	11/03/2016	Nhật Bản	4-22-15 Funabashi Setagaya-ku, Tokyo, Nhật Bản 1560055 1/6	23/05/2020	02/06/2023	- Bổ nhiệm TV HĐQT theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2020 số 21/NQ-ĐHĐCĐ ngày 23/05/2020. - Miễn nhiệm TV HĐQT theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2023 số 26/NQ-ĐHĐCĐ ngày 21/04/2023 kể từ ngày 02/06/2023.	Người nội bộ

STT	Tên tổ chức/cá nhân	TK giao dịch CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có), mối liên hệ	Số Giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do / Ghi chú	Mối quan hệ liên quan với Công ty
9	Koji Iriguchi	Chưa có	TV HĐQT, Phó TGD	TR3481984	30/6/2016	Bộ ngoại giao Nhật Bản	Căn 5058, Tòa nhà Lotte Residence, 54 Liễu Giai, Công Vi, Ba Đình, Hà Nội, Việt Nam.	02/06/2023		- Bổ nhiệm TV HĐQT theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2023 số 26/NQ-ĐHĐCĐ ngày 21/04/2023 kể từ ngày 02/06/2023.	Người nội bộ
10	Masashige Nakazono	Chưa có	TV HĐQT	TS2318688	19/12/2018	Nhật Bản	6-26-15 Daita, Setagaya-ku, Tokyo, Nhật Bản 155-0033	16/04/2021		- Bổ nhiệm TV HĐQT theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2021 số 23/NQ-ĐHĐCĐ ngày 16/04/2021.	Người nội bộ
11	Nguyễn Thị Bắc	CTS 007C902019.0; VPS A70712	TV HĐQT độc lập	001153025084	08/12/2021	Cục CS QLHC về TTXH	Liên kề 1-3 (C3) Khu Trúc Khê, 58 Trúc Khê, Láng Hạ, Đống Đa, Hà Nội	23/05/2020		- Bổ nhiệm TV độc lập HĐQT theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2020 số 21/NQ-ĐHĐCĐ ngày 23/05/2020.	Người nội bộ

II- Người có liên quan là Thành viên Ban Điều hành:

1	Nguyễn Hoàng Dũng	007C580005	Phó TGD phụ trách BĐH	025261199	14/02/2014	CA TPHCM	327/36 Trần Bình Trọng, Phường 4, Quận 5, TPHCM	15/03/2011		- Bổ nhiệm PTGD theo Quyết định số 188/QĐ-HĐQT-NHCT1 ngày 15/03/2011 của HĐQT VietinBank; - Bổ nhiệm lại PTGD theo Quyết định số 1246/QĐ-HĐQT-NHCT1.2 ngày 10/10/2016 và Quyết định số 686/QĐ-HĐQT-NHCT1.2 ngày 25/05/2021 của HĐQT VietinBank; - Phụ trách BĐH VietinBank kể từ ngày 07/09/2021 theo Quyết định số 688/QĐ-HĐQT-NHCT1.2 của HĐQT VietinBank.	Người nội bộ
2	Masahiko Oki	Chưa có	TV HĐQT, Phó TGD	TR5836522	11/03/2016	Nhật Bản	4-22-15 Funabashi Setagaya-ku, Tokyo, Nhật Bản 1560055	23/05/2020	02/06/2023	- Bổ nhiệm PTGD theo Quyết định số 2568/QĐ-HĐQT-NHCT1.2 ngày 26/05/2020. - Miễn nhiệm chức vụ PTGD theo Quyết định số 162/QĐ-HĐQT-NHCT1-NS2 ngày 02/06/2023 của HĐQT VietinBank.	Người nội bộ
3	Koji Iriguchi	Chưa có	TV HĐQT, Phó TGD	TR3481984	30/6/2016	Bộ ngoại giao Nhật Bản	Căn 5058, Tòa nhà Lotte Residence, 54 Liễu Giai, Công Vi, Ba Đình, Hà Nội, Việt Nam.	02/06/2023		- Bổ nhiệm PTGD theo Quyết định số 586/QĐ-HĐQT-NHCT-NS2 ngày 02/06/2023 của HĐQT VietinBank.	Người nội bộ
4	Trần Công Quỳnh Lâm	007C286966	Phó TGD kiêm ĐKK CNTT	290691924	02/12/2014	CA Tây Ninh	R3B Khu đô thị Royal City - 72 Nguyễn Trãi, Thanh Xuân, Hà Nội	05/03/2015		- Bổ nhiệm PTGD theo Quyết định số 159/QĐ-HĐQT-NHCT1 ngày 03/03/2015 của HĐQT VietinBank; - Bổ nhiệm lại PTGD theo Quyết định số 8668/QĐ-HĐQT-NHCT1.2 ngày 20/07/2020.	Người nội bộ
5	Nguyễn Đình Vinh	Chưa có	Phó TGD	040080000057	26/03/2014	Cục CS ĐKQL Cư trú và DLQG về dân cư	P.2102 - T11 - Khu Đô thị Times City - Phường Vĩnh Tuy - Hai Bà Trưng - Hà Nội	31/07/2015		- Bổ nhiệm PTGD theo Quyết định số 1369/QĐ-HĐQT-NHCT1.2 ngày 30/07/2015 của HĐQT VietinBank; - Bổ nhiệm lại PTGD theo Quyết định số 1369/QĐ-HĐQT-NHCT1.2 ngày 07/08/2020 của HĐQT VietinBank.	Người nội bộ

STT	Tên tổ chức/cá nhân	TK giao dịch CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có), mối liên hệ	Số Giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do / Ghi chú	Mối quan hệ liên quan với Công ty
6	Lê Như Hoa	007C441019	Phó TGD	026169001195	08/12/2021	Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	W2501- 241 tòa IPH Xuân Thủy, Cầu Giấy, Hà Nội	01/08/2016		- Bổ nhiệm PTGD theo Quyết định số 369/QĐ-HĐQT-NHCT1.2 ngày 01/08/2016 của HĐQT VietinBank; - Bổ nhiệm lại PTGD theo Quyết định số 369/QĐ-HĐQT-NHCT1.2 ngày 07/09/2021 của HĐQT VietinBank.	Người nội bộ
7	Lê Duy Hải	052838	Phó TGD	025077000292	23/11/2016	Cục CS ĐKQL Cư trú và DLQG về DC	CHCC số S2A1409, tháp B, tòa S2, số 69B Thụy Khuê, Tây Hồ, Hà Nội.	09/05/2022		- Bổ nhiệm PTGD theo Quyết định số 669/QĐ-HĐQT-NHCT1.2 ngày 09/05/2022 của HĐQT VietinBank.	Người nội bộ
8	Nguyễn Trần Mạnh Trung	007C101742	Phó TGD	001083005084	28/11/2014	CA Hà Nội	Số 5 Phan Huy Ích, Phường Nguyễn Trung Trực, Ba Đình, Hà Nội.	12/05/2022		- Bổ nhiệm PTGD theo Quyết định số 8888/QĐ-HĐQT-NHCT1.2 ngày 09/05/2022 của HĐQT VietinBank.	Người nội bộ
9	Hoàng Ngọc Phương	Chưa có	Phó TGD	019084000488	13/02/2020	Cục CS QLHC về TTXH	Tập thể Công ty vật liệu xây dựng, Vĩnh Tuy, Hai Bà Trưng, Hà Nội	12/05/2022		- Bổ nhiệm PTGD theo Quyết định số 1299/QĐ-HĐQT-NHCT1.2 ngày 09/05/2022 của HĐQT VietinBank.	Người nội bộ
10	Đỗ Thanh Sơn	007C890009	Phó TGD	285211999	09/09/2009	CA Tỉnh Bình Phước	299 – 301 Đường Thái Phiên, Phường 9, Quận 11 TP Hồ Chí Minh	11/10/2022		- Bổ nhiệm PTGD theo Quyết định số 6666/QĐ-HĐQT-NHCT-NS2 ngày 11/10/2022 của HĐQT VietinBank.	Người nội bộ

III- Người có liên quan là Thành viên Ban kiểm soát:

1	Lê Anh Hà	007C108881	Trưởng BKS	001173018920	21/01/2019	Cục CS ĐKQL Cư trú và DLQG về dân cư	P.1201 Chung cư 195 Đội Cấn, Ba Đình, Hà Nội	23/04/2019		- Bổ nhiệm TV BKS theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2019 & nhiệm kỳ 2019-2024 số 20/NQ-ĐHĐCĐ ngày 23/04/2019 và được bầu giữ chức Trưởng BKS theo Nghị quyết số 01/NQ-BKS-2019 ngày 23/04/2019 của BKS VietinBank	Người nội bộ
2	Nguyễn Thị Anh Thư	007C291136	TV BKS	001176003755	08/08/2022	Cục CS ĐKQL Cư trú và DLQG về dân cư	CHCC 1118- Tòa T3-KĐT Times City- số 458 Phố Minh Khai - Phường Vĩnh Tuy - Quận Hai Bà Trưng - Hà Nội	23/04/2019		- Bổ nhiệm TV BKS theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2019 & nhiệm kỳ 2019-2024 số 20/NQ-ĐHĐCĐ ngày 23/04/2019.	Người nội bộ
3	Phạm Thị Thơm	105C484418 069C001267	TV BKS	037169000304	05/05/2016	Cục CS ĐKQL Cư trú và DLQG về dân cư	Số nhà 33, ngõ 12, Quang Trung, Đống Đa, Hà Nội	16/04/2021		- Bổ nhiệm TV BKS theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2021 số 23/NQ-ĐHĐCĐ ngày 16/04/2021.	Người nội bộ

IV- Người có liên quan là Kế toán trưởng:

1	Nguyễn Hải Hưng	007C107480	Kế toán trưởng	034072005082	24/05/2017	Cục CS ĐKQL Cư trú và DLQG về dân cư	Tổ 5A (nay là Tổ 11) Định Công, Hoàng Mai, Hà Nội.	01/06/2011		- Bổ nhiệm KTT theo Quyết định số 038/QĐ-HĐQT-NHCT1 ngày 31/05/2011 của HĐQT VietinBank; - Bổ nhiệm lại KTT theo Quyết định số 1245/QĐ-HĐQT-NHCT1.2 ngày 10/10/2016 và Quyết định số 586/QĐ-HĐQT-NHCT1.2 ngày 25/05/2021 của HĐQT VietinBank	Người nội bộ
---	-----------------	------------	----------------	--------------	------------	--------------------------------------	--	------------	--	---	--------------

V- Người có liên quan là Giám đốc Tài chính:

STT	Tên tổ chức/cá nhân	TK giao dịch CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có), mối liên hệ	Số Giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do / Ghi chú	Mối quan hệ liên quan với Công ty
1	Nguyễn Bảo Thanh Vân	C083802x1	Giám đốc Khối Tài chính	034180007446	25/07/2018	CA TPHCM	134/40 Thành Thái, Phường 12, Quận 10, TP. Hồ Chí Minh	10/11/2021		- Bổ nhiệm GDK Tài chính theo Quyết định số 1168/QĐ-HĐQT-NHCT1.2 ngày 08/11/2021 của HĐQT VietinBank.	Người nội bộ

VI - Người có liên quan là Người phụ trách quản trị công ty kiêm Thư ký Công ty:

1	Đổng Xuân Hùng	Chưa có	Q. CVP HĐQT kiêm Người phụ trách quản trị công ty	042077004002	10/12/2021	Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	97 Nguyễn Công Hoan, Ngọc Khánh, Ba Đình, Hà Nội	18/10/2022		- Bổ nhiệm chức vụ Người phụ trách quản trị công ty theo Nghị quyết HĐQT số 356/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1 ngày 18/10/2022.	Người nội bộ
---	----------------	---------	---	--------------	------------	---------------------------	--	------------	--	---	--------------

VII - Người có liên quan là Công ty con

1	Tổng công ty CP Bảo hiểm NHTMCP Công thương Việt Nam	-		Giấy phép thành lập và hoạt động số 21GP/KDBH ngày 12/12/2002 và Giấy phép điều chỉnh số 21/GPĐC33/KDBH ngày 03/03/2022 của Bộ trưởng Bộ tài chính	12/12/2002	Bộ Tài chính	126 Đội Cấn, Ba Đình, Hà Nội	12/12/2002			Công ty con
2	Công ty TNHH MTV Vàng bạc đá quý NHTMCP Công thương Việt Nam	-		GCN ĐKDN số 0105011873 do Sở KH&ĐT TP. Hà Nội cấp lần đầu ngày 25/11/2010, đăng ký thay đổi lần thứ 9 ngày 19/12/2022	25/11/2010	Sở KH&ĐT Hà Nội	114 Mai Hắc Đế, Hai Bà Trưng, Hà Nội	25/11/2010			Công ty con
3	Công ty TNHH MTV Chuyển tiền toàn cầu NHTMCP Công thương Việt Nam	-		Quyết định số 2187/QĐ-NHNN ngày 06/10/2011 của NHNN Việt Nam; GCN ĐKDN số 0105757686 do Sở KH&ĐT TP. Hà Nội cấp ngày 03/01/2012, đăng ký thay đổi lần thứ 1 ngày 13/03/2015	06/10/2011	NHNN	126 Đội Cấn, Ba Đình, Hà Nội	06/10/2011			Công ty con
4	Công ty TNHH MTV Quản lý Nợ và Khai thác tài sản NHTMCP Công thương Việt Nam	-		GCN ĐKDN số 0302077030 do Sở KH&ĐT TPHCM cấp ngày 20/07/2010, thay đổi lần 06 ngày 12/01/2021	20/07/2010	Sở KH&ĐT TPHCM	76 Nguyễn Văn Cừ, Phường Nguyễn Cư Trinh, Quận 1, TPHCM	20/07/2010			Công ty con

STT	Tên tổ chức/cá nhân	TK giao dịch CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có), mối liên hệ	Số Giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do / Ghi chú	Mối quan hệ liên quan với Công ty
5	Công ty TNHH MTV Quản lý quỹ NHTMCP Công thương Việt Nam	-		Giấy phép thành lập và hoạt động số 50/UBCK-GP ngày 26/10/2010 của UBCKNN và sửa đổi gần nhất theo GPĐC số 105/GPĐC-UBCK ngày 09/11/2022 của UBCKNN	26/10/2010	UBCKNN	Số 34 Cửa Nam, Hoàn Kiếm, Hà Nội	26/10/2010			Công ty con
6	Công ty Cho thuê tài chính TNHH MTV NHTMCP Công thương Việt Nam	-		Quyết định số 53/1998/QĐ-NHNN5 ngày 26/01/1998 của NHNN Việt Nam; GCN ĐKDN số 0101047075 do Sở KH&ĐT TP. Hà Nội cấp lần đầu ngày 31/08/2009, đăng ký thay đổi lần thứ 11 ngày 01/06/2022	26/01/1998	NHNN	16 Phan Đình Phùng, Ba Đình, Hà Nội	26/01/1998			Công ty con
7	Công ty CP Chứng khoán NHTMCP Công thương Việt Nam	-		Giấy phép thành lập và hoạt động số 107/UBCK-GP ngày 01/07/2009 của UBCKNN và giấy phép điều chỉnh gần nhất số 97/GPĐC-UBCK ngày 10/10/2022 của UBCKNN.	01/07/2009	UBCKNN	306 Bà Triệu, Hoàn Kiếm, Hà Nội	01/09/2000			Công ty con
8	Ngân hàng TNHH Công Thương Việt Nam tại Lào	-		068/NHCHDCNDL ngày 08/07/2015 của Ngân hàng Trung ương CHDCND Lào	08/07/2015	Ngân hàng CHDCND Lào	268 đường Langxang, Phường Hatsady, Quận Chanthabouly, TP. Viêng chăn, CHDCND Lào	31/07/2015			Công ty con

VIII - Người có liên quan là Công ty liên kết

1	Ngân hàng TNHH Indovina	-		Giấy phép thành lập và hoạt động Ngân hàng Liên doanh số 101/GP-NHNN do Ngân hàng nhà nước Việt Nam cấp ngày 11/11/2019 (thay thế Giấy phép hoạt động Ngân hàng liên doanh số: 08/NH-GP do Ngân hàng Nhà nước cấp ngày 29/10/1992)	29/10/1992	NHNN	97A Nguyễn Văn Trỗi, Phường 12, Quận Phú Nhuận, TP.HCM	29/10/1992			Công ty liên kết
---	-------------------------	---	--	--	------------	------	--	------------	--	--	------------------

IX - Người có liên quan là Cổ đông lớn, cổ đông chiến lược

STT	Tên tổ chức/cá nhân	TK giao dịch CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có), mối liên hệ	Số Giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do / Ghi chú	Mối quan hệ liên quan với Công ty
1	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	-		15/SL	05/06/1951	Thủ tướng CP	49 Lý Thái Tổ, HK, Hà Nội	03/07/2009			Cổ đông Nhà nước, cổ đông lớn
2	MUFG Bank, Ltd.	-		CA6217	08/04/2013	TTLKCK Việt Nam	7-1,MARUNOUCHI 2-CHOME, CHIYODA-KU, TOKYO 100-8388	14/05/2013		Báo cáo về sở hữu của cổ đông lớn được CBTT tại đường link: https://investor.vietinbank.vn/Handlers/DownloadAttachedFile.ashx?NewsID=69011	Cổ đông lớn, cổ đông chiến lược

PHỤ LỤC 03 (Bản báo cáo)
GIAO DỊCH GIỮA VIETINBANK VỚI NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA VIETINBANK; HOẶC GIỮA VIETINBANK VỚI CỔ ĐÔNG LỚN, NGƯỜI NỘI BỘ, NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ
(6 tháng đầu năm 2023)

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT thông qua	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
1	Ngân hàng MUFG Bank, Ltd. – Chi nhánh TP.HCM	Cổ đông lớn	Giấy phép thành lập và hoạt động số 109/GP-NHNN do NHNN Việt Nam cấp ngày 09/11/2018	Tầng 8, Tòa nhà Landmark, 5B Tôn Đức Thắng, Quận 1, TP.HCM	10/01/2023	Nghị quyết số 008/NQ-HĐQT-NHCT-VP HĐQT1 ngày 09/01/2023	Thông qua Hợp đồng khung tiền gửi bằng VND giữa VietinBank và Ngân hàng MUFG – Chi nhánh TP.HCM. Không cung cấp số lượng và giá trị giao dịch do bảo mật thông tin.	
2	Ngân hàng MUFG Bank, Ltd. – Chi nhánh TP.HCM	Cổ đông lớn	Giấy phép thành lập và hoạt động số 109/GP-NHNN do NHNN Việt Nam cấp ngày 09/11/2018	Tầng 8, Tòa nhà Landmark, 5B Tôn Đức Thắng, Quận 1, TP.HCM	09/01/2023	Nghị quyết số 009/NQ-HĐQT-NHCT-VP HĐQT1 ngày 09/01/2023	Thông qua các Hợp đồng hạn mức giao dịch trên thị trường liên ngân hàng giữa VietinBank và Ngân hàng MUFG chi nhánh TP.HCM. Không cung cấp số lượng và giá trị giao dịch do bảo mật thông tin.	
3	Ngân hàng TNHH Công Thương Việt Nam tại Lào	Công ty con	068/NHCHDCNDL ngày 08/07/2015 của Ngân hàng CHDCND Lào	268 đường Langxang, Phường Hatsady, Quận Chanthabouly, TP. Viêng chăn, CHDCND Lào	15/02/2023	Nghị quyết số 048/NQ-HĐQT-NHCT-VP HĐQT1 ngày 15/02/2023	Thông qua Hợp đồng hạn mức giao dịch ngoại tệ giữa VietinBank và Ngân hàng TNHH Công thương Việt Nam tại Lào. Không cung cấp số lượng và giá trị giao dịch do bảo mật thông tin.	
4	Công ty TNHH MTV Quản lý Nợ và Khai thác tài sản NHTMCP Công thương Việt Nam	Công ty con	GCN ĐKDN số 0302077030 do Sở KH&ĐT TPHCM cấp ngày 20/07/2010, thay đổi lần 06 ngày 12/01/2021	76 Nguyễn Văn Cừ, Phường Nguyễn Cư Trinh, Quận 1, TPHCM	31/03/2023	Nghị quyết số 094/NQ-HĐQT-NHCT-VP HĐQT1 ngày 23/3/2023	1. Nội dung: Thông qua Hợp đồng nguyên tắc ủy quyền thu hồi nợ giữa VietinBank và Công ty TNHH MTV Quản lý Nợ và Khai thác tài sản NHTMCP Công thương Việt Nam. 2. Số lượng: 01. 3. Giá trị giao dịch: Hợp đồng nguyên tắc nên không có giá trị giao dịch cụ thể.	
5	Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm NHTMCP Công thương Việt Nam (VBI)	Công ty con	Giấy phép thành lập và hoạt động số 21GP/KDBH ngày 12/12/2002 và Giấy phép điều chỉnh số 21/GPĐC33/KDBH ngày 03/03/2022 của Bộ trưởng Bộ tài chính	126 Đội Cấn, Ba Đình, Hà Nội	04/04/2023	Nghị quyết số 108/NQ-HĐQT-NHCT-VP HĐQT1 ngày 4/4/2023	1. Nội dung: Thông qua 04 Hợp đồng thế chấp tài sản giữa VietinBank và Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm NHTMCP Công thương Việt Nam - VBI. 2. Số lượng: 04. 3. Giá trị giao dịch: Tổng giá trị tài sản thế chấp là 155 tỷ đồng.	

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT thông qua	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
6	Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm NHTMCP Công thương Việt Nam (VBI)	Công ty con	Giấy phép thành lập và hoạt động số 21/GP/KDBH ngày 12/12/2002 và Giấy phép điều chỉnh số 21/GPĐC33/KDBH ngày 03/03/2022 của Bộ trưởng Bộ tài chính	126 Đội Cấn, Ba Đình, Hà Nội	- Hợp đồng bảo lãnh: ký ngày 15/5/2023; - Hợp đồng thế chấp tài sản: ký ngày 11/5/2023; - 02 Hợp đồng cầm cố giấy tờ có giá: ký ngày 11/5/2023.	Nghị quyết số 146/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1 ngày 28/4/2023	1. Nội dung: Thông qua Hợp đồng bảo lãnh, Hợp đồng thế chấp tài sản và các Hợp đồng cầm cố giấy tờ có giá giữa VietinBank và Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm NHTMCP Công thương Việt Nam - VBI. 2. Số lượng: 04. 3. Giá trị giao dịch: - Hợp đồng bảo lãnh: Giá trị bảo lãnh tối đa là 100 tỷ đồng; - Hợp đồng thế chấp tài sản: Giá trị tài sản thế chấp là 20 tỷ đồng; - 02 Hợp đồng cầm cố giấy tờ có giá: Tổng giá trị tài sản cầm cố là 105 tỷ đồng.	
7	Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm NHTMCP Công thương Việt Nam (VBI)	Công ty con	Giấy phép thành lập và hoạt động số 21/GP/KDBH ngày 12/12/2002 và Giấy phép điều chỉnh số 21/GPĐC33/KDBH ngày 03/03/2022 của Bộ trưởng Bộ tài chính	126 Đội Cấn, Ba Đình, Hà Nội	27/6/2023	Nghị quyết số 171/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1 ngày 19/5/2023	1. Nội dung: Thông qua Hợp đồng đại lý bảo hiểm giữa VietinBank và Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm NHTMCP Công thương Việt Nam - VBI. 2. Số lượng: 01. 3. Giá trị giao dịch: Hợp đồng đại lý nên không có giá trị giao dịch cụ thể.	
8	Công ty Cho thuê tài chính TNHH MTV NHTMCP Công thương Việt Nam (VietinBank Leasing)	Công ty con	Quyết định số 53/1998/QĐ-NHNN5 ngày 26/01/1998 của NHNN Việt Nam; GCN ĐKDN số 0101047075 do Sở KH&ĐT TP. Hà Nội cấp lần đầu ngày 31/08/2009, đăng ký thay đổi lần thứ 11 ngày 01/06/2022	16 Phan Đình Phùng, Ba Đình, Hà Nội	30/06/2023	Nghị quyết số 228/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1 ngày 28/6/2023	Thông qua Hợp đồng hạn mức giao dịch cho vay/gửi tiền trên thị trường liên ngân hàng giữa VietinBank và Công ty Cho thuê tài chính TNHH MTV NHTMCP Công thương Việt Nam - VietinBank Leasing. Không cung cấp số lượng và giá trị giao dịch do bảo mật thông tin.	
9	Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm NHTMCP Công thương Việt Nam (VBI)	Công ty con	Giấy phép thành lập và hoạt động số 21/GP/KDBH ngày 12/12/2002 và Giấy phép điều chỉnh số 21/GPĐC33/KDBH ngày 03/03/2022 của Bộ trưởng Bộ tài chính	126 Đội Cấn, Ba Đình, Hà Nội	30/06/2023	Nghị quyết số 233/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1 ngày 29/6/2023	1. Nội dung: Thông qua Hợp đồng bảo hiểm toàn diện ngân hàng và tội phạm công nghệ (BBB&ECC) trong hệ thống VietinBank giai đoạn 2023 – 2024 giữa VietinBank và Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm NHTMCP Công thương Việt Nam - VBI. 2. Số lượng: 01. 3. Giá trị giao dịch: Tổng phí bảo hiểm là 723.429 USD.	

PHỤ LỤC 04 (Bản báo cáo)

GIAO DỊCH GIỮA VIETINBANK VỚI CÔNG TY MÀ TV HĐQT, TV BKS, TGD ĐIỀU HÀNH ĐÃ VÀ ĐANG LÀ TV SÁNG LẬP HOẶC TV HĐQT, TGD ĐIỀU HÀNH TRONG THỜI GIAN 03 NĂM TRỞ LẠI ĐÂY

(6 tháng đầu năm 2023)

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Số lượng, tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu sau khi giao dịch	Ghi chú
1	Ngân hàng TNHH Công Thương Việt Nam tại Lào	- Công ty con của VietinBank; - TV HĐQT Phạm Thị Thanh Hoài là Chủ tịch HĐQT của Ngân hàng TNHH Công Thương Việt Nam tại Lào.	068/NHCHDCNDL ngày 08/07/2015 của Ngân hàng CHDCND Lào	268 đường Langxang, Phường Hatsady, Quận Chanthabouly, TP. Viêng chăn, CHDCND Lào	15/02/2023	Nghị quyết số 048/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1 ngày 15/02/2023 thông qua Hợp đồng hạn mức giao dịch ngoại tệ giữa VietinBank và Ngân hàng TNHH Công thương Việt Nam tại Lào.	-	
2	Công ty TNHH MTV Quản lý Nợ và Khai thác tài sản NHTMCP Công thương Việt Nam	- Công ty con của VietinBank; - Phó TGD Đỗ Thanh Sơn là Chủ tịch Công ty TNHH MTV Quản lý Nợ và Khai thác tài sản NHTMCP Công thương Việt Nam	GCN ĐKDN số 0302077030 do Sở KH&ĐT TPHCM cấp ngày 20/07/2010, thay đổi lần 06 ngày 12/01/2021	76 Nguyễn Văn Cừ, Phường Nguyễn Cư Trinh, Quận 1, TPHCM	31/03/2023	Nghị quyết số 094/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1 ngày 23/3/2023 thông qua Hợp đồng nguyên tắc ủy quyền thu hồi nợ giữa VietinBank và Công ty TNHH MTV Quản lý Nợ và Khai thác tài sản NHTMCP Công thương Việt Nam.	-	

✓

PHỤ LỤC 05 (Bản báo cáo)
DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ
(6 tháng đầu năm 2023)

STT	Họ tên	Tài khoản GD CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có), mối liên hệ	Số CMND/ CCCD/ Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
I- Người có liên quan của người nội bộ là thành viên HĐQT:										
1	Trần Minh Bình	001C116468	Chủ tịch HĐQT Người đại diện theo Pháp luật	011762154	04/01/2006	CA Hà Nội	B1802, Tòa nhà Watermark, 395 Lạc Long Quân, Phường Nghĩa Đô, Quận Cầu Giấy, Hà Nội	3104	0%	
1.01	Trần Minh Quyết		Bố đẻ							Đã mất
1.02	Lã Thị Hiền		Mẹ đẻ							Đã mất
1.03	Nguyễn Quang Duệ	Chưa có	Bố vợ	042045004407	08/12/2021	Cục CS QLHC về Trật tự XH	Tổ 2, cụm 1, P. Xuân La, Quận Tây Hồ, Hà Nội	0	0%	
1.04	Nguyễn Thị Lý	Chưa có	Mẹ vợ	042149005453	10/05/2021	Cục CS QLHC về Trật tự XH	Tổ 2, cụm 1, P. Xuân La, Quận Tây Hồ, Hà Nội	0	0%	
1.05	Nguyễn Thị Lệ Hằng	Chưa có	Vợ	042173016236	17/08/2022	Cục CS QLHC về Trật tự XH	B1802, Tòa nhà Watermark, 395 Lạc Long Quân, Phường Nghĩa Đô, Quận Cầu Giấy, Hà Nội	0	0%	
1.06	Trần Quang Phú	Chưa có	Con trai	001201010915	10/07/2021	Cục CS QLHC về Trật tự XH	B1802, Tòa nhà Watermark, 395 Lạc Long Quân, Phường Nghĩa Đô, Quận Cầu Giấy, Hà Nội	0	0%	
1.07	Trần Khánh Uyên	Chưa có	Con gái	001303025268	21/05/2018	Cục CS ĐKQL Cư trú và DLQG về DC	B1802, Tòa nhà Watermark, 395 Lạc Long Quân, Phường Nghĩa Đô, Quận Cầu Giấy, Hà Nội	0	0%	
1.08	Trần Thanh Tâm	Chưa có	Chị gái	000159000022	10/07/2021	Cục CS QLHC về Trật tự XH	Số 567A , Đường Lạc Long Quân, Tây Hồ, Hà Nội	0	0%	
1.09	Phan Trọng Tiến	Chưa có	Anh rể	011310028	02/05/2012	CA Hà Nội	Số 567A , Đường Lạc Long Quân, Tây Hồ, Hà Nội	0	0%	

STT	Họ tên	Tài khoản GD CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có), mối liên hệ	Số CMND/ CCCD/ Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1.10	Trần Thiên Lý	Chưa có	Chị gái	001161006422	16/03/2022	Cục CS QLHC về Trật tự XH	Số 5 đường số 3, KDC Phước Kiển A, Đường Lê Văn Lương, Xã Phước Kiển, Huyện Nhà Bè, TP HCM	0	0%	
1.11	Lê Thanh Liêm	Chưa có	Anh rể	035057000454	16/03/2022	Cục CS QLHC về Trật tự XH	Số 5 đường số 3, KDC Phước Kiển A, Đường Lê Văn Lương, Xã Phước Kiển, Huyện Nhà Bè, TP HCM	0	0%	
1.12	Trần Mai Hương	Chưa có	Chị gái	271163000003	08/11/2022	Cục CS QLHC về Trật tự XH	số 2, ngách 26 ngõ 651 Phố Minh Khai, Thanh Lương, Hai Bà Trưng, Hà Nội	0	0%	
1.13	Dương Minh Hải	Chưa có	Anh rể	271058000007	18/12/2021	Cục CS QLHC về Trật tự XH	số 2, ngách 26 ngõ 651 Phố Minh Khai, Thanh Lương, Hai Bà Trưng, Hà Nội	0	0%	
1.14	Trần Thanh Thủy	Chưa có	Chị gái	001166015945	22/11/2021	Cục CS QLHC về Trật tự XH	Phòng 9, tầng 11 tòa N03- T6, Khu Ngoại Giao Đoàn, Bắc Từ Liêm, Hà Nội	0	0%	
1.15	Trần Mạnh Tiến	Chưa có	Anh trai	001068014079	15/05/2022	Cục CS QLHC về Trật tự XH	Khu phố 1, thị trấn Phước Dân, Ninh Phước, Ninh Thuận	0	0%	
1.16	Mai Thị Quý	Chưa có	Chị dâu	058176005647	20/08/2021	Cục CS QLHC về Trật tự XH	Khu phố 1, thị trấn Phước Dân, Ninh Phước, Ninh Thuận	0	0%	
1.17	Trần Quốc Hiệp	Chưa có	Anh trai	001072018525	09/08/2022	Cục CS QLHC về Trật tự XH	Nhà B10, Tập thể B42, Bộ Công an, phố Trung Phụng, quận Đống Đa, Hà Nội	0	0%	
1.18	Dương Thị Đỗ Quyên	Chưa có	Chị dâu	027177000610	24/06/2021	Cục CS QLHC về Trật tự XH	Nhà B10, Tập thể B42, Bộ Công an, phố Trung Phụng, quận Đống Đa, Hà Nội	0	0%	
1.19	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	-	Đại diện 40% vốn Nhà nước tại VietinBank	15/SL	06/05/1951	Chính phủ	49 Lý Thái Tổ, Hoàn Kiếm, Hà Nội	1.239.173.013	25,78%	
2	Trần Văn Tản	Chưa có	TV HĐQT	035068000005	09/09/2022	Cục CS QLHC về TTXH	Phòng 706, CT1, Chung cư C14-Bắc Hà, Phường Trung Văn, Quận Nam Từ Liêm, TP.Hà Nội	0	0%	
2.01	Trương Thị Ý	Chưa có	Mẹ	035139005811	12/09/2022	Cục CS QLHC về TTXH	Xã Xuân Khê, Huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam	0	0%	

STT	Họ tên	Tài khoản GD CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có), mối liên hệ	Số CMND/ CCCD/ Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
2.02	Vũ Xuân Lịch	Chưa có	Bố vợ	011759713	11/04/2010	CA Hà nội	Cụm dân cư số 7, Phường Hạ Đình-Thanh Xuân- HN	0	0%	
2.03	Đinh Thị Thlin	Chưa có	Mẹ vợ	037151000677	21/5/2018	Cục Cảnh sát BCA	Cụm dân cư số 7, Phường Hạ Đình-Thanh xuân- HN	0	0%	
2.04	Vũ Thị Thu Hà	Chưa có	Vợ	001174028278	07/04/2021	Cục CS QLHC về TTXH	Phòng 706, CT1, Chung cư C14-Bắc Hà, Phường Trung Văn, Quận Nam Từ Liêm, TP.Hà Nội	0	0%	
2.05	Trần Trương Thảo Vân	Chưa có	Con gái	001300001293	01/12/2014	Cục CS ĐKQL Cư trú và DLQG về DC	Phòng 706, CT1, Chung cư C14-Bắc Hà, Phường Trung Văn, Quận Nam Từ Liêm, TP.Hà Nội	0	0%	
2.06	Trần Thị Phương Anh	Chưa có	Con gái	001303002127	04/08/2022	Cục CS QLHC về TTXH	Phòng 706, CT1, Chung cư C14-Bắc Hà, Phường Trung Văn, Quận Nam Từ Liêm, TP.Hà Nội	0	0%	
2.07	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	-	Đại diện 30% vốn Nhà nước tại VietinBank	15/SL	06/05/1951	Chính phủ	49 Lý Thái Tổ, Hoàn Kiếm, Hà Nội	929.379.761	19,34%	
3	Lê Thanh Tùng	Chưa có	TV HĐQT	001078040200	29/11/2021	Cục CS QLHC về TTXH	283, Tổ 17 (nay là số 29 đường Ô Đồng Lâm), Phường Phương Liên, Quận Đống Đa, Hà Nội	0	0%	
3.01	Lê Văn Tuấn	Chưa có	Bố đẻ							Đã mất
3.02	Nguyễn Thị Lan	Chưa có	Mẹ đẻ	001153006976	10/07/2021	CA Hà Nội	283, Tổ 17 (nay là số 29 đường Ô Đồng Lâm), Phường Phương Liên, Quận Đống Đa, Hà Nội	0	0%	
3.03	Lê Như Hùng	Chưa có	Bố vợ	001044003227	10/05/2021	CA Hà Nội	118 Tây Trà, Trần Phú, Hoàng Mai, Hà Nội	0	0%	
3.04	Nguyễn Thị Minh Châu	Chưa có	Mẹ vợ	001149006810	26/09/2019	CA Hà Nội	118 Tây Trà, Trần Phú, Hoàng Mai, Hà Nội	0	0%	
3.05	Lê Thị Thanh Nga	Chưa có	Vợ	001178022338	02/05/2021	CA Hà Nội	283, Tổ 17 (nay là số 29 đường Ô Đồng Lâm), Phường Phương Liên, Quận Đống Đa, Hà Nội	0	0%	
3.06	Lê Việt	Chưa có	Con trai	001206000025	17/05/2021	CA Hà Nội	283, Tổ 17 (nay là số 29 đường Ô Đồng Lâm), Phường Phương Liên, Quận Đống Đa, Hà Nội	0	0%	

STT	Họ tên	Tài khoản GD CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có), mối liên hệ	Số CMND/ CCCD/ Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
3.07	Lê Bảo	Chưa có	Con trai				283, Tô 17 (nay là số 29 đường Ô Đồng Lâm), Phường Phương Liên, Quận Đống Đa, Hà Nội	0	0%	Còn nhỏ chưa có CMND
3.08	Lê Thị Quỳnh Hoa	Chưa có	Em gái	001184004083	29/05/2021	CA Hà Nội	Số 19, Hồ Ba Mẫu, phường Phương Liên, Đống Đa, Hà Nội	0	0%	
3.09	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	-	Đại diện 30% vốn Nhà nước tại VietinBank	15/SL	06/05/1951	Chính phủ	49 Lý Thái Tổ, Hoàn Kiếm, Hà Nội	929.379.761	19,34%	
4	Trần Thu Huyền	007C910099	TV HĐQT	019177000052	03/11/2014	Cục CS ĐKQL Cư trú và DLQG về DC	Khu đô thị Splendor, Bắc An Khánh, Hoài Đức, HN	51.844	0,00108%	
4.01	Trần Đình Mão	Chưa có	Bố đẻ	090467785	30/05/2006	CA Thái Nguyên	Khu đô thị Splendor, Bắc An Khánh, Hoài Đức, HN	0	0%	
4.02	Hoàng Thị Ngân	Chưa có	Mẹ đẻ	090187492	30/05/2006	CA Thái Nguyên	Khu đô thị Splendor, Bắc An Khánh, Hoài Đức, HN	0	0%	
4.03	Nguyễn Hữu Vượng	Chưa có	Bố chồng	090029499	10/01/2018	CA Thái Nguyên	Đan Phượng, Hà Nội	0	0%	
4.04	Nguyễn Thị Vân Hương	Chưa có	Mẹ chồng	090181989	26/12/1947	CA Thái Nguyên	Đan Phượng, Hà Nội	0	0%	
4.05	Nguyễn Hữu Phương	Chưa có	Chồng	090627793	08/09/2010	CA Thái Nguyên	Khu đô thị Splendor, Bắc An Khánh, Hoài Đức, HN	0	0%	
4.06	Nguyễn Hữu Duy Hoàng	Chưa có	Con trai	019202000115	07/05/2020	Cục CS ĐKQL Cư trú và DLQG về DC	Khu đô thị Splendor, Bắc An Khánh, Hoài Đức, HN	0	0%	
4.07	Nguyễn Lâm Tâm Anh	Chưa có	Con gái				Khu đô thị Splendor, Bắc An Khánh, Hoài Đức, HN	0	0%	Còn nhỏ chưa có CMND
4.08	Nguyễn Hữu Thọ	Chưa có	Con trai				Khu đô thị Splendor, Bắc An Khánh, Hoài Đức, HN	0	0%	Còn nhỏ chưa có CMND
4.09	Trần Đức Minh	Chưa có	Em trai	090701709	28/04/2005	CA Thái Nguyên	Khu đô thị Splendor, Bắc An Khánh, Hoài Đức, HN	0	0%	
4.10	Lương Thanh Chuyển	Chưa có	Em dâu	090753482	19/04/2008	CA Thái Nguyên	Khu đô thị Splendor, Bắc An Khánh, Hoài Đức, HN	0	0%	
4.11	Trần Tiến Duy	007C439006	Em trai	019082000056	07/08/2014	Cục CS ĐKQL Cư trú và DLQG về DC	Khu đô thị Splendor, Bắc An Khánh, Hoài Đức, HN	0	0%	

STT	Họ tên	Tài khoản GD CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có), mối liên hệ	Số CMND/ CCCD/ Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
4.12	Trần Thị Hồng Hạnh	Chưa có	Em dâu	001914000075	07/08/2014	Cục CS ĐKQL Cư trú và DLQG về DC	Khu đô thị Splendor, Bắc An Khánh, Hoài Đức, HN	0	0%	
5	Nguyễn Thế Huân	058C191274	TV HĐQT	019074000322	25/12/2018	Cục CS QLHC về TTXH	Phòng 202, Chung cư F5, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, TP Hà Nội	0	0%	
5.01	Nguyễn Thế Hùng	Chưa có	Bố đẻ	010038924	16/03/2005	CA Hà Nội	Láng Hạ, Đống Đa, Hà Nội	0	0%	
5.02	Chu Thị Đào	Chưa có	Mẹ đẻ	024145005637	09/07/2021	Cục CS QLHC về TTXH	Láng Hạ, Đống Đa, Hà Nội	0	0%	
5.03	Nguyễn Ngọc Chương		Bố vợ							Đã mất
5.04	Đặng Thị Liên		Mẹ vợ							Đã mất
5.05	Nguyễn Thị Phương Chi	Chưa có	Vợ	001176054080	18/12/2021	Cục CS QLHC về TTXH	Phòng 202, Chung cư F5, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, TP Hà Nội	0	0%	
5.06	Nguyễn Anh Phương	Chưa có	Con gái	001300042592	15/12/2021	Cục CS QLHC về TTXH	Phòng 202, Chung cư F5, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, TP Hà Nội	0	0%	
5.07	Nguyễn Hoàng Nam	Chưa có	Con trai	001208020517	07/03/2023	Cục CS QLHC về TTXH	Phòng 202, Chung cư F5, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, TP Hà Nội	0	0%	
5.08	Nguyễn Thúy Nga	Chưa có	Chị gái	024169000087	16/06/2016	Cục CS QLHC về TTXH	Láng Hạ, Đống Đa, Hà Nội	0	0%	
5.09	Hoàng Văn Liên	Chưa có	Anh rể	001060008517	11/10/2020	Cục CS QLHC về TTXH	Láng Hạ, Đống Đa, Hà Nội	0	0%	
5.10	Nguyễn Thế Huy	007C902979.01	Em trai	019077013045	07/10/2021	Cục CS QLHC về TTXH	Láng Hạ, Đống Đa, Hà Nội	0	0%	
5.11	Phạm Thị Minh Tú	240509	Em dâu	001179020617	31/08/2018	Cục CS QLHC về TTXH	Láng Hạ, Đống Đa, Hà Nội	0	0%	
6	Phạm Thị Thanh Hoài	058C232339	TV HĐQT	019178000338	22/12/2021	Cục CS QLHC về TTXH	Nhà 3, hẻm 68/53/18, ngõ 68, Cầu Giấy, Hà Nội	118	0,000002%	
6.01	Phạm Tiến Hùng	Chưa có	Bố đẻ	013238067	01/10/2009	CA Hà Nội	Nhà 3, hẻm 68/53/18, ngõ 68, Cầu Giấy, Hà Nội	0	0%	
6.02	Nguyễn Thị Nhuận	Chưa có	Mẹ đẻ	040147000242	24/06/2022	Cục CS QLHC về TTXH	Nhà 3, hẻm 68/53/18, ngõ 68, Cầu Giấy, Hà Nội	0	0%	
6.03	Phạm Thị Thanh Huyền	Chưa có	Chị gái	019174008785	09/05/2021	Cục CS QLHC về TTXH	Nhà 3, hẻm 68/53/18, ngõ 68, Cầu Giấy, Hà Nội	0	0%	
6.04	Huỳnh Đức Thắng	Chưa có	Anh rể	001073043578	10/07/2021	Cục CS QLHC về TTXH	Nhà 3, hẻm 68/53/18, ngõ 68, Cầu Giấy, Hà Nội	0	0%	
6.05	Phạm Thị Thúy Hằng	Chưa có	Em gái	019182012427	08/12/2021	Cục CS QLHC về TTXH	Nhà 3, hẻm 68/53/18, ngõ 68, Cầu Giấy, Hà Nội	0	0%	

STT	Họ tên	Tài khoản GD CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có), mối liên hệ	Số CMND/ CCCD/ Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
6.06	Ngân hàng TNHH Công Thương Việt Nam tại Lào	-	Chủ tịch HĐQT	068/NHCHDCNDL	08/07/2015	Ngân hàng CHDCND Lào	268 đường Langxang, Phường Hatsady, Quận Chanthabouly, TP. Viêng chăn, CHDCND Lào	0	0%	
7	Nguyễn Đức Thành	Chưa có	TV HĐQT	011070000015	24/04/2021	Cục CS QLHC về TTXH	Nguyễn Du, Hai Bà Trưng, Hà Nội	0	0%	
7.01	Nguyễn Tuyên		Bố đẻ							Đã mất
7.02	Trần Thị Nhưường		Mẹ đẻ							Đã mất
7.03	Hoàng Việt Thắng	Chưa có	Bố vợ	038052002904	04/05/2018	Cục CS ĐKQL Cư trú và DLQG về DC	Nguyễn Du, Hai Bà Trưng, Hà Nội	0	0%	
7.04	Trần Thị Phương Thảo	Chưa có	Mẹ vợ	008153000431	08/04/2021	Cục CS QLHC về TTXH	Nguyễn Du, Hai Bà Trưng, Hà Nội	0	0%	
7.05	Hoàng Việt Phương	003C108844	Vợ	001178014552	24/04/2021	Cục CS QLHC về TTXH	Nguyễn Du, Hai Bà Trưng, Hà Nội	7	0,0000001%	
7.06	Nguyễn Minh Nga	Chưa có	Con gái	001306022652	05/04/2021	Cục CS QLHC về TTXH	Nguyễn Du, Hai Bà Trưng, Hà Nội	0	0%	
7.07	Nguyễn Hoàng Quân	Chưa có	Con trai				Nguyễn Du, Hai Bà Trưng, Hà Nội	0	0%	Còn nhỏ chưa có CMND
7.08	Nguyễn Đức Huyền		Anh trai							Đã mất
7.09	Dương Thị Thái Hà	Chưa có	Chị dâu	030800015	22/07/2005	CA Hải Phòng	Thanh Lương, Hai Bà Trưng, Hà Nội	0	0%	
7.10	Nguyễn Thị Khoa	Chưa có	Chị gái	001152012249	10/04/2021	Cục CS QLHC về TTXH	P. Tân Thanh, TP Điện Biên, Tỉnh Điện Biên	0	0%	
7.11	Nguyễn Đức Huy	Chưa có	Anh trai	011054000403	25/04/2021	Cục CS QLHC về TTXH	P. Tân Thanh, TP Điện Biên, Tỉnh Điện Biên	0	0%	
7.12	Nguyễn Thị Hiền	Chưa có	Chị dâu	011172000244	02/04/2021	Cục CS QLHC về TTXH	P. Tân Thanh, TP Điện Biên, Tỉnh Điện Biên	0	0%	
7.13	Nguyễn Đức Thanh	Chưa có	Anh trai	012059000005	18/11/2019	Cục CS ĐKQL Cư trú và DLQG về DC	Dịch Vọng, Cầu Giấy, Hà Nội	0	0%	
7.14	Đỗ Thị Lan	Chưa có	Chị dâu	001165009181	25/04/2021	Cục CS QLHC về TTXH	Dịch Vọng, Cầu Giấy, Hà Nội	0	0%	
7.15	Nguyễn Thị Minh Thúy	Chưa có	Chị gái	011161000263	04/04/2021	Cục CS QLHC về TTXH	Vĩnh Tuy, Hai Bà Trưng, Hà Nội	0	0%	
7.16	Nguyễn Viết Hoa	Chưa có	Anh rể	001055011672	21/04/2021	Cục CS QLHC về TTXH	Vĩnh Tuy, Hai Bà Trưng, Hà Nội	0	0%	

STT	Họ tên	Tài khoản GD CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có), mối liên hệ	Số CMND/ CCCD/ Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
8	Koji Iriguchi	Chưa có	TV HĐQT Phó TGĐ	TR3481984	30/6/2016	Bộ ngoại giao Nhật Bản	Căn 5058, Tòa nhà Lotte Residence, 54 Liễu Giai, Cống Vị, Ba Đình, Hà Nội, Việt Nam.	0	0%	
8.01	Shinichi Iriguchi	Chưa có	Bố đẻ	517231212760	09/08/2022	Nhật Bản	686-27 Owa, Tomisato shi, Chiba, Nhật Bản	0	0%	GPLX
8.02	Haruko Iriguchi	Chưa có	Mẹ đẻ	958600568880	23/03/2020	Nhật Bản	686-27 Owa, Tomisato shi, Chiba, Nhật Bản	0	0%	GPLX
8.03	Jun Wakamiya		Bố vợ							Đã mất
8.04	Kazuko Wakamiya	Chưa có	Mẹ vợ	307492335710	20/4/2021	Nhật Bản	2-24-6 Kuriki, Isogo ku, Yokohama shi, Kanagawa, Nhật Bản	0	0%	GPLX
8.05	Kyoko Iriguchi	Chưa có	Vợ	TR5720067	03/02/2016	Bộ ngoại giao Nhật Bản	102 Belvedere Row Apartments, Fountain park way, London, Vương quốc Anh	0	0%	
9	Masashige Nakazono	Chưa có	TV HĐQT	TS2318688	19/12/2018	Nhật Bản	6-26-15 Daita, Setagaya-ku, Tokyo, Nhật Bản 155-0033	0	0%	
9.01	Masamichi Nakazono	Chưa có	Bố đẻ	447404566920	08/02/2023	Nhật Bản	1-7-6 Matsugaoka, Sagamihara City, Kanagawa, Nhật Bản 252-0223	0	0%	GPLX
9.02	Tomoko Nakazono	Chưa có	Mẹ đẻ	447200269000	08/03/2022	Nhật Bản	1-7-6 Matsugaoka, Sagamihara City, Kanagawa, Nhật Bản 252-0223	0	0%	GPLX
9.03	Masataka Tsuji	Chưa có	Bố vợ	TR3474776	28/06/2016	Nhật Bản	3-8-16 Shonan, Suginami-ku, Tokyo, Nhật Bản 167-0054	0	0%	
9.04	Sumiko Tsuji	Chưa có	Mẹ vợ	TR3474777	28/06/2016	Nhật Bản	3-8-16 Shonan, Suginami-ku, Tokyo, Nhật Bản 167-0054	0	0%	
9.05	Tomomi Nakazono	Chưa có	Vợ	TS0161570	22/02/2018	Nhật Bản	6-26-15 Daita, Setagaya-ku, Tokyo, Nhật Bản 155-0033	0	0%	
9.06	Sakuroko Nakazono	Chưa có	Con gái	MZ2006201	12/02/2020	Nhật Bản	6-26-15 Daita, Setagaya-ku, Tokyo, Nhật Bản 155-0033	0	0%	
9.07	Masato Nakazono	Chưa có	Con trai	MZ2006200	12/02/2020	Nhật Bản	6-26-15 Daita, Setagaya-ku, Tokyo, Nhật Bản 155-0033	0	0%	

STT	Họ tên	Tài khoản GD CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có), mối liên hệ	Số CMND/ CCCD/ Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
9.08	Yasuko Kabashima	Chưa có	Chị gái	TT3064846	15/02/2023	Nhật Bản	24-18 Sohara, Sawara-Ku, Fukuoka City, Fukuoka-Ken, Nhật Bản 814-0005	0	0%	
9.09	Takehiro Kabashima	Chưa có	Anh rể	TT3064845	15/02/2023	Nhật Bản	24-18 Sohara, Sawara-Ku, Fukuoka City, Fukuoka-Ken, Nhật Bản 814-0005	0	0%	
9.10	Hiroko Onozuka	Chưa có	Em gái	459605110711	30/06/2017	Nhật Bản	2-27-9 Kohinata, Bunkyo-Ku, Tokyo, Nhật Bản	0	0%	GPLX
9.11	Itaru Onozuka	Chưa có	Em rể	309609518630	27/09/2016	Nhật Bản	2-27-9 Kohinata, Bunkyo-Ku, Tokyo, Nhật Bản	0	0%	GPLX
9.12	HC Comsumer Finance Philippines, Inc (HCPH)	Chưa có	Thành viên HĐQT	CS201301354	25/1/2013	Ủy ban Giao dịch và Chứng khoán Philippine	Tầng 15, ORE Central, Đường 31, góc Đại lộ số 9, Bonifacio Global City, Taguig, Metro Manila	0	0%	Đăng ký SEC
10	Nguyễn Thị Bắc	CTS 007C902019.0; VPS A70712	TV HĐQT độc lập	001153025084	08/12/2021	Cục CS QLHC về TTXH	Liên kè 1-3 (C3) Khu Trúc Khê, 58 Trúc Khê, Láng Hạ, Đống Đa, Hà Nội	0	0%	
10.01	Nguyễn Gia Hàn		Bố đẻ							Liệt sỹ
10.02	Đỗ Thị Bàn		Mẹ đẻ							Đã mất
10.03	Nguyễn Văn Vạn		Bố chồng							Đã mất
10.04	Bùi Thị Nấm	Chưa có	Mẹ chồng	030130000410	07/03/2018	Cục CS ĐKQL Cư trú và DLQG về DC	65/261, Trần Nguyên Hãn, Nghĩa Xá, Lê Chân, Hải Phòng	0	0%	
10.05	Nguyễn Ngọc Hòa	Chưa có	Chồng	030055004435	10/09/2020	Cục CS QLHC về TTXH	Liên kè 1-3 (C3) Khu Trúc Khê, 58 Trúc Khê, Láng Hạ, Đống Đa, Hà Nội	0	0%	
10.06	Nguyễn Ngọc Hải	Chưa có	Con trai	001079002263	16/07/2014	Cục CS ĐKQL Cư trú và DLQG về DC	Liên kè 1-3 (C3) Khu Trúc Khê, 58 Trúc Khê, Láng Hạ, Đống Đa, Hà Nội	0	0%	
10.07	Nguyễn Ngọc Dũng	TVSI: 2521251	Con trai	001085017228	12/01/2017	Cục CS ĐKQL Cư trú và DLQG về DC	P2808-B2 Chung cư Madarin Hòa Phát, Trung Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội	0	0%	
10.08	Phan Hồng Anh	Chưa có	Con dâu	001191000825	06/03/2014	Cục CS ĐKQL Cư trú và DLQG về DC	P2808-B2 Chung cư Madarin Hòa Phát, Trung Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội	0	0%	

II- Người có liên quan của người nội bộ là thành viên Ban Điều hành:

1	Nguyễn Hoàng Dũng	007C580005	Phó TGD phụ trách BDH	025261199	14/02/2014	CA TPHCM	327/36 Trần Bình Trọng, Phường 4, Quận 5, TPHCM	1.321	0,000027%	
---	-------------------	------------	-----------------------	-----------	------------	----------	---	-------	-----------	--

STT	Họ tên	Tài khoản GD CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có), mối liên hệ	Số CMND/ CCCD/ Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1.01	Nguyễn Văn Đông		Bố đẻ							Đã mất
1.02	Trần Thị Xưa		Mẹ đẻ							Đã mất
1.03	Lê Xuân Hiếu		Bố vợ							Đã mất
1.04	Trần Thị Nhân	Chưa có	Mẹ vợ	161699635	19/09/1986	CA Ninh Bình	Xóm 6, Xã Lai Thành, Huyện Kim Sơn, Tỉnh Ninh Bình	0	0%	
1.05	Lê Thị Nga	Chưa có	Vợ	025888661	08/04/2014	CA TPHCM	327/36 Trần Bình Trọng, Phường 4, Quận 5, TPHCM	0	0%	
1.06	Nguyễn Lê Quỳnh	Chưa có	Con gái	096189000087	28/03/2017	Cục CS ĐKQL Cư trú và DLQG về DC	327/36 Trần Bình Trọng, Phường 4, Quận 5, TPHCM	0	0%	
1.07	Nguyễn Lê Huy Bảo	Chưa có	Con trai	096201000094	05/10/2017	Cục CS ĐKQL Cư trú và DLQG về DC	327/36 Trần Bình Trọng, Phường 4, Quận 5, TPHCM	0	0%	
1.08	Nguyễn Lệ Thuý	Chưa có	Chị gái	381460979	25/04/2006	CA Cà Mau	Quận 5, TP Hồ Chí Minh	0	0%	
1.09	Nguyễn Lệ Tuyết	Chưa có	Chị gái	380069859	11/03/1996	CA Minh Hải	Phường 9, TP Cà Mau, tỉnh Cà Mau	0	0%	
1.10	Trần Thanh Liêm	Chưa có	Anh rể	380965451	09/10/2006	CA Cà Mau	484 khóm 4 phường 9 TP Cà Mau tỉnh Cà Mau	0	0%	
1.11	Nguyễn Lệ Ánh	Chưa có	Chị gái	380069962	21/05/2009	CA Cà Mau	Phường 9 TP Cà Mau, tỉnh Cà Mau	0	0%	
1.12	Nguyễn Hoàng Vĩnh	Chưa có	Em trai	380715015	12/09/2001	CA Cà Mau	6611 Georgeanne CT-Charlotte NC 2827-3485	0	0%	
1.13	Nguyễn Hoàng Viễn	Chưa có	Em trai	380803030	27/06/1991	CA Minh Hải	Phường 9 TP Cà Mau, tỉnh Cà Mau	0	0%	
1.14	Vũ Thị An	Chưa có	Em dâu	381357262	11/08/2004	CA Cà Mau	484B khóm 4 phường 9 TP Cà Mau tỉnh Cà Mau	0	0%	
1.15	Nguyễn Lệ Hồng	Chưa có	Em gái	380940023	20/01/1999	CA Cà Mau	Phường 9, TP Cà Mau, tỉnh Cà Mau	0	0%	
1.16	Nguyễn Trần Hoà Bình	007C580025	Em trai	380811524	23/01/2003	CA Cà Mau	Phường 9 TP Cà Mau, tỉnh Cà Mau	14	0,0000003%	
1.17	Mai Kim Loan	Chưa có	Em dâu	381249152	08/09/2015	CA Cà Mau	82 ấp 2 xã Tân Thành TP Cà Mau tỉnh Cà Mau	0	0%	
2	Koji Iriguchi	Chưa có	TV HĐQT Phó TGĐ	TR3481984	30/6/2016	Bộ ngoại giao Nhật Bản	Căn 5058, Tòa nhà Lotte Residence, 54 Liễu Giai, Cống Vị, Ba Đình, Hà Nội, Việt Nam.	0	0%	
(Xem mục 1.8)										
3	Trần Công Quỳnh Lân	007C286966	Phó TGĐ kiêm GDK CNTT	290691924	02/12/2014	CA Tây Ninh	R3B Khu đô thị Royal City - 72 Nguyễn Trãi, Thanh Xuân, Hà Nội	0	0%	

STT	Họ tên	Tài khoản GD CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có), mối liên hệ	Số CMND/ CCCD/ Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
3.01	Trần Công Minh	Chưa có	Bố đẻ	290352586	04/12/2008	CA Tây Ninh	53/8 Lạc Long Quân, khu phố 3, phường 4, Tây Ninh	0	0%	
3.02	Cao Thị Kim Dung	Chưa có	Mẹ đẻ	290085491	24/12/2009	CA Tây Ninh	53/8 Lạc Long Quân, khu phố 3, phường 4, Tây Ninh	0	0%	
3.03	Huỳnh Văn Cương		Bố vợ							Đã mất
3.04	Phạm Thị Phi	Chưa có	Mẹ vợ	B4656413	15/10/2010	CA Tây Ninh	10/6 Hiệp Định, Hiệp Tân, Hòa Thành, Tây Ninh	0	0%	
3.05	Huỳnh Nữ Trâm Anh	Chưa có	Vợ	290592582	24/10/2009	CA Tây Ninh	R3B Khu đô thị Royal City - 72 Nguyễn Trãi, Thanh Xuân, Hà Nội	0	0%	
3.06	Trần Công Quốc Khải	Chưa có	Con trai				R3B Khu đô thị Royal City - 72 Nguyễn Trãi, Thanh Xuân, Hà Nội	0	0%	Còn nhỏ chưa có CMND
3.07	Trần Công Khải Kỳ	Chưa có	Con trai				R3B Khu đô thị Royal City - 72 Nguyễn Trãi, Thanh Xuân, Hà Nội	0	0%	Còn nhỏ chưa có CMND
3.08	Trần Công Duy Long	Chưa có	Anh trai	290621331	05/08/2010	CA Tây Ninh	53/8 Lạc Long Quân, khu phố 3, phường 4, Tây Ninh	0	0%	
3.09	Trần Thu Trang	Chưa có	Chị dâu	025082718	21/07/2010	CA TPHCM	53/8 Lạc Long Quân, khu phố 3, phường 4, Tây Ninh	0	0%	
3.10	Trần Công Thiên Qui	Chưa có	Em trai	290764806	17/02/2000	CA Tây Ninh	53/8 Lạc Long Quân, khu phố 3, phường 4, Tây Ninh	0	0%	
3.11	Trần Nguyễn Thùy Dương	Chưa có	Em dâu	023597196	26/08/2014	CA TPHCM	53/8 Lạc Long Quân, khu phố 3, phường 4, Tây Ninh	0	0%	
3.12	Trần Công Bảo Phụng	Chưa có	Em trai	290764807	17/02/2000	CA Tây Ninh	353/16/8 Lê Hồng Phong, phường 2, Quận 10, TP.HCM	0	0%	
3.13	Trần Kanako	Chưa có	Em dâu	TK7799823	31/08/2012	Nhật Bản	353/16/8 Lê Hồng Phong, phường 2, Quận 10, TP.HCM	0	0%	
3.14	Trần Kim Quỳnh Tiên	Chưa có	Em gái	290822490	30/06/2009	CA Tây Ninh	436B/119, đường 3/2, Quận 10, TP.HCM	0	0%	
4	Nguyễn Đình Vinh	Chưa có	Phó TGD	040080000057	26/03/2014	Cục CS ĐKQL Cư trú và DLQG về DC	P.2102 - T11 - Khu Đô thị Times City - Phường Vĩnh Tuy - Hai Bà Trưng - Hà Nội	0	0%	
4.01	Nguyễn Đình Thảo	Chưa có	Bố đẻ	013472680	25/10/2011	CA Hà Nội	P.1012B - T11 - Khu Đô thị Times city - Phường Vĩnh Tuy - Hai Bà Trưng - Hà Nội	0	0%	

STT	Họ tên	Tài khoản GD CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có), mối liên hệ	Số CMND/ CCCD/ Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
4.02	Võ Thị Hạnh Thực	Chưa có	Mẹ đẻ	013472681	25/10/2011	CA Hà Nội	P.1012B - T11 - Khu Đô thị Times city - Phường Vĩnh Tuy - Hai Bà Trưng - Hà Nội	0	0%	
4.03	Mai Trọng Thắng	Chưa có	Bố vợ	010271734	26/07/2011	CA Hà Nội	P.1203 - Park 10 - Khu Đô thị Times city - Phường Vĩnh Tuy - Hai Bà Trưng - Hà Nội	0	0%	
4.04	Nguyễn Thị Kim Dung	Chưa có	Mẹ vợ	010593528	26/07/2011	CA Hà Nội	P.1203 - Park 10 - Khu Đô thị Times city - Phường Vĩnh Tuy - Hai Bà Trưng - Hà Nội	0	0%	
4.05	Mai Thanh Loan	Chưa có	Vợ	012487846	10/05/2010	CA Hà Nội	P.2102 - T11 - Khu Đô thị Times city - Phường Vĩnh Tuy - Hai Bà Trưng - Hà Nội	0	0%	
4.06	Nguyễn Mai Chi	Chưa có	Con gái				P.2102 - T11 - Khu Đô thị Times city - Phường Vĩnh Tuy - Hai Bà Trưng - Hà Nội	0	0%	Còn nhỏ chưa có CMND
4.07	Nguyễn Đình Bách	Chưa có	Con trai				P.2102 - T11 - Khu Đô thị Times city - Phường Vĩnh Tuy - Hai Bà Trưng - Hà Nội	0	0%	Còn nhỏ chưa có CMND
4.08	Nguyễn Đình Sơn	Chưa có	Anh trai	04026020	15/03/2014	Bộ Quốc phòng	T11 - Khu Đô thị Times city - Phường Vĩnh Tuy - Hai Bà Trưng - Hà Nội	0	0%	
4.09	Nguyễn Vũ Diệu Nga	Chưa có	Chị dâu	013357683	27/10/2010	CA Nghệ An	T11 - Khu Đô thị Times city - Phường Vĩnh Tuy - Hai Bà Trưng - Hà Nội	0	0%	
4.10	Công ty TNHH MTV Chuyên tiền toàn cầu NHTMCP CTVN	-	Chủ tịch	2187/QĐ-NHNN	06/10/2011	NHNN	Số 126 Đội Cấn, Ba Đình, Hà Nội	0	0%	
5	Lê Như Hoa	007C441019	Phó TGĐ	026169001195	08/12/2021	Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	W2501- 241 tòa IPH Xuân Thủy, Cầu Giấy, Hà Nội	35.741	0,000744%	
5.01	Lê Sơn Xuân	007C238067	Bố đẻ	135525343	13/06/2007	CA Vĩnh Phúc	P. Liên Bảo, TP Vĩnh Yên, Tỉnh Vĩnh Phúc	365	0,000008%	
5.02	Trần Thị Thuộc	Chưa có	Mẹ đẻ	026144000727	29/04/2021	Cục CS QLHC về TTXH	P. Liên Bảo, TP Vĩnh Yên, Tỉnh Vĩnh Phúc	0	0%	
5.03	Phạm Văn Cử		Bố chồng							Đã mất
5.04	Nguyễn Thị Hàm		Mẹ chồng							Đã mất

STT	Họ tên	Tài khoản GD CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có), mối liên hệ	Số CMND/ CCCD/ Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
5.05	Phạm Duy Bình	Chưa có	Chồng	001065029916	23/07/2021	Cục CS QLHC về TTXH	W2501- 241 tòa IPH Xuân Thủy, Cầu Giấy, Hà Nội	0	0%	
5.06	Phạm Thị Thùy Dương	Chưa có	Con gái	001193003891	12/08/2021	Cục CS QLHC về TTXH	W2501- 241 tòa IPH Xuân Thủy, Cầu Giấy, Hà Nội	0	0%	
5.07	Phạm Thị Bảo Châu	Chưa có	Con gái	001198036086	22/11/2021	Cục CS QLHC về TTXH	W2501- 241 tòa IPH Xuân Thủy, Cầu Giấy, Hà Nội	0	0%	
5.08	Phạm Đức Lương	Chưa có	Con trai	001208032601	24/06/2022	Cục CS QLHC về TTXH	W2501- 241 tòa IPH Xuân Thủy, Cầu Giấy, Hà Nội	0	0%	
5.09	Lê Thanh Mai	007C238001	Chị gái	135523022	10/04/2007	CA Vĩnh Phúc	P. Tích Sơn, TP Vĩnh Yên, Vĩnh Phúc	22.210	0,000462%	
5.10	Nguyễn Huy Oánh	Chưa có	Anh rể	026065007242	18/12/2021	Cục CS QLHC về TTXH	P. Tích Sơn, TP Vĩnh Yên, Vĩnh Phúc	0	0%	
5.11	Lê Hải Hiệp	Chưa có	Em trai	026072001102	07/07/2016	Cục CS ĐKQL Cư trú và DLQG về DC	P. Liên Bảo, TP Vĩnh Yên, Tỉnh Vĩnh Phúc	0	0%	
5.12	Đỗ Thị Thu Hằng	Chưa có	Em dâu	026172000847	07/07/2016	Cục CS ĐKQL Cư trú và DLQG về DC	P. Liên Bảo, TP Vĩnh Yên, Tỉnh Vĩnh Phúc	0	0%	
6	Lê Duy Hải	052838	Phó TGD	025077000292	23/11/2016	Cục CS ĐKQL Cư trú và DLQG về DC	CHCC số S2A1409, tháp B, tòa S2, số 69B Thụy Khuê, Tây Hồ, Hà Nội.	20.000	0,000416%	
6.01	Lê Duy Giáo	Chưa có	Bố đẻ	038048000064	15/04/2021	Cục CS QLHC về TTXH	Số 6 ngõ 33 Xuân Đình, P. Xuân Tảo, Q. Bắc Từ Liêm, TP. Hà Nội	0	0%	
6.02	Lê Thị Hiệp	Chưa có	Mẹ đẻ	038149000089	21/04/2021	Cục CS QLHC về TTXH	Số 6 ngõ 33 Xuân Đình, P. Xuân Tảo, Q. Bắc Từ Liêm, TP. Hà Nội	0	0%	
6.03	Lê Duy Đức Minh	Chưa có	Con trai	155207005013	21/04/2022	Cục CS QLHC về TTXH	CHCC số S2A1409, tháp B, tòa S2, số 69B Thụy Khuê, Tây Hồ, Hà Nội.	0	0%	
6.04	Lê Duy Đức Anh	Chưa có	Con trai	K0372999	26/04/2022	Cục Quản lý xuất nhập cảnh	CHCC số S2A1409, tháp B, tòa S2, số 69B Thụy Khuê, Tây Hồ, Hà Nội.	0	0%	
6.05	Lê Thị Hường	Chưa có	Chị gái	024175001517	08/04/2021	Cục CS QLHC về TTXH	Số 7 ngách 2/51 đường Xuân Đình, P. Xuân Tảo, Q. Bắc Từ Liêm, TP. Hà Nội	0	0%	

STT	Họ tên	Tài khoản GD CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có), mối liên hệ	Số CMND/ CCCD/ Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
6.06	Đàm Trọng Thắng	Chưa có	Anh rể	001069023245	19/04/2021	Cục CS QLHC về TTXH	Số 7 ngách 2/51 đường Xuân Đình, P. Xuân Tảo, Q. Bắc Từ Liêm, TP. Hà Nội	0	0%	
6.07	Lê Thị Hoàng	Chưa có	Em gái	N1985876	31/12/2018	ĐSG Việt Nam tại Liên hiệp Vương quốc Anh và Bắc Ai Len	1 Beech Close, London, SE8 5HS, Vương quốc Anh	0	0%	
6.08	Hoàng Việt Phương	Chưa có	Em rể	N2421995	07/06/2021	ĐSG Việt Nam tại Liên hiệp Vương quốc Anh và Bắc Ai Len	1 Beech Close, London, SE8 5HS, Vương quốc Anh	0	0%	
6.09	Công ty TNHH MTV Quản lý quỹ VietinBank	Chưa có	Chủ tịch HĐQT	105/GPĐC-UBCK	03/11/2022	UBCKNN	Số 34 Cửa Nam, Hoàn Kiếm, Hà Nội	0	0%	
7	Nguyễn Trần Mạnh Trung	007C101742	Phó TGĐ	001083005084	28/11/2014	CA Hà Nội	Số 5 Phan Huy Ích, Phường Nguyễn Trung Trực, Ba Đình, Hà Nội.	3	0,00000006%	
7.01	Nguyễn Lê Mạnh Sơn	Chưa có	Bố đẻ	001051001007	12/06/2015	Cục CS ĐKQL Cư trú và DLQG về DC	Số 5 Phan Huy Ích, Phường Nguyễn Trung Trực, Ba Đình, Hà Nội.	0	0%	
7.02	Trần Thị Bích Thủy	Chưa có	Mẹ đẻ	001158020507	15/04/2021	Cục CS QLHC về TTXH	Số 5 Phan Huy Ích, Phường Nguyễn Trung Trực, Ba Đình, Hà Nội.	0	0%	
7.03	Lê Văn Dân	Chưa có	Bố vợ	035052004786	07/01/2022	Cục CS QLHC về TTXH	Số 17, Yên Bái 2, Phường Phố Huế, Hai Bà Trưng, Hà Nội	0	0%	
7.04	Nguyễn Thị Mai	Chưa có	Mẹ vợ	019157000062	22/11/2021	Cục CS ĐKQL Cư trú và DLQG về DC	Số 17, Yên Bái 2, Phường Phố Huế, Hai Bà Trưng, Hà Nội	0	0%	
7.05	Lê Thị Minh Ngọc	Chưa có	Vợ	001183015466	11/05/2016	Cục CS ĐKQL Cư trú và DLQG về DC	Số 5 Phan Huy Ích, Phường Nguyễn Trung Trực, Ba Đình, Hà Nội.	0	0%	
7.06	Nguyễn Lâm Vũ	Chưa có	Con trai				Số 5 Phan Huy Ích, Phường Nguyễn Trung Trực, Ba Đình, Hà Nội.	0	0%	Còn nhỏ chưa có CMND
7.07	Nguyễn Thiên Hương	Chưa có	Con gái				Số 5 Phan Huy Ích, Phường Nguyễn Trung Trực, Ba Đình, Hà Nội.	0	0%	Còn nhỏ chưa có CMND

STT	Họ tên	Tài khoản GD CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có), mối liên hệ	Số CMND/ CCCD/ Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
7.08	Nguyễn Trần Trung Quân	Chưa có	Em trai	001092029207	15/04/2021	Cục CS QLHC về TTXH	Số 5 Phan Huy Ích, Phường Nguyễn Trung Trực, Ba Đình, Hà Nội.	0	0%	
8	Hoàng Ngọc Phương	Chưa có	Phó TGĐ	019084000488	13/02/2020	Cục CS QLHC về TTXH	Tập thể Công ty vật liệu xây dựng, Vĩnh Tuy, Hai Bà Trưng, Hà Nội	0	0%	
8.01	Hoàng Văn Phụ	Chưa có	Bố đẻ	019058000492	10/04/2021	Cục CS QLHC về TTXH	Tổ 3, Phường Đồng Quang, TP. Thái Nguyên, Tỉnh Thái Nguyên	0	0%	
8.02	Đỗ Thị Ngọc Oanh	Chưa có	Mẹ đẻ	025159006130	01/09/2021	Cục CS QLHC về TTXH	Tổ 3, Phường Đồng Quang, TP. Thái Nguyên, Tỉnh Thái Nguyên	0	0%	
8.03	Phạm Minh Chính	Chưa có	Bố vợ	038058263888	10/03/2021	Cục CS QLHC về TTXH	685 Lạc Long Quân, tổ 58, KDC 14, Phú Thượng, Tây Hồ, Hà Nội	0	0%	
8.04	Lê Thị Bích Trân	Chưa có	Mẹ vợ	010800888	22/03/2007	CA Hà Nội	27 ngõ 18 Nguyễn Đình Chiểu, Hà Nội	0	0%	
8.05	Phạm Lê Bảo Chính	Chưa có	Vợ	001188019570	02/10/2018	Cục CS ĐKQL Cư trú và DLQG về DC	Nhà số 40, đường Phong Lan 4, khu đô thị Vinhomes Harmony, Phúc Đồng, Long Biên, Hà Nội	0	0%	
8.06	Hoàng Minh Khang	Chưa có	Con trai				Nhà số 40, đường Phong Lan 4, khu đô thị Vinhomes Harmony, Phúc Đồng, Long Biên, Hà Nội	0	0%	Còn nhỏ chưa có CMND
8.07	Hoàng Phạm Thiên Châu	Chưa có	Con gái				Nhà số 40, đường Phong Lan 4, khu đô thị Vinhomes Harmony, Phúc Đồng, Long Biên, Hà Nội	0	0%	Còn nhỏ chưa có CMND
8.08	Hoàng Phương Yên	Chưa có	Em gái	019188000623	05/09/2018	Cục CS ĐKQL Cư trú và DLQG về DC	Tập thể Cty vật liệu xây dựng, Phường Vĩnh Tuy, Hai Bà Trưng, Hà Nội	0	0%	
8.09	Tạ Việt Bắc	003C208299	Em rể	019084007772	01/09/2021	Cục CS QLHC về TTXH	Tổ 21, Phan Đình Phùng, thành phố Thái Nguyên, Thái Nguyên.	0	0%	
9	Đỗ Thanh Sơn	007C890009	Phó TGĐ	285211999	09/09/2009	CA tỉnh Bình Phước	299 – 301 Đường Thái Phiên, Phường 9, Quận 11 TP Hồ Chí Minh	112	0,0000023%	
9.01	Đỗ Văn Hoàn	Chưa có	Bố đẻ	052050000322	06/04/2021	Cục CS QLHC về TTXH	Thôn Tân Hiệp 1, Xã Bù Nho, Huyện Phú Riềng, Tỉnh Bình Phước	0	0%	

STT	Họ tên	Tài khoản GD CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có), mối liên hệ	Số CMND/ CCCD/ Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
9.02	Lê Thị Ngọc Ánh	Chưa có	Mẹ đẻ	052153000306	10/04/2021	Cục CS QLHC về TTXH	Thôn Tân Hiệp 1, Xã Bù Nho, Huyện Phú Riềng, Tỉnh Bình Phước	0	0%	
9.03	Đàm Văn Chung	Chưa có	Bố vợ	049054000092	08/11/2016	Cục CS ĐKQL Cư trú và DLQG về DC	280B Thái Phiên, Phường 8, Quận 11, TP.HCM	0	0%	
9.04	Võ Thị Thu Vân	Chưa có	Mẹ vợ	B6350870	05/03/2012	Cục QLXNC	280B Thái Phiên, Phường 8, Quận 11, TP.HCM	0	0%	
9.05	Đàm Thị Thu Hoà	Chưa có	Vợ	C7512972	07/06/2019	Cục QLXNC	299 – 301 Đường Thái Phiên, Phường 9, Quận 11 TP Hồ Chí Minh	0	0%	
9.06	Đỗ Anh Nguyên	Chưa có	Con trai	N2121793	10/02/2020	Cục QLXNC	299 – 301 Đường Thái Phiên, Phường 9, Quận 11 TP Hồ Chí Minh	0	0%	
9.07	Đỗ Thành Nguyên	Chưa có	Con trai	C9280256	26/08/2020	Cục QLXNC	299 – 301 Đường Thái Phiên, Phường 9, Quận 11 TP Hồ Chí Minh	0	0%	
9.08	Đỗ Thị Bích Liên	Chưa có	Chị gái	052172001034	01/04/2021	Cục CS QLHC về TTXH	Xã Bù Nho, huyện Phước Long, tỉnh Bình Phước	0	0%	
9.09	Bùi Đức Song	Chưa có	Anh rể	031069007706	31/03/2021	Cục CS QLHC về TTXH	Xã Bù Nho, huyện Phước Long, tỉnh Bình Phước	0	0%	
9.10	Đỗ Thị Bích Loan	Chưa có	Chị gái	052173000923	31/03/2021	Cục CS QLHC về TTXH	Xã Bù Nho, huyện Phước Long, tỉnh Bình Phước	0	0%	
9.11	Nguyễn Xuân Thành	Chưa có	Anh rể	044070002439	06/04/2021	Cục CS QLHC về TTXH	Xã Bù Nho, huyện Phước Long, tỉnh Bình Phước	0	0%	
9.12	Đỗ Thị Thanh Thủy	Chưa có	Em gái	025321429	31/07/2014	CA TP.HCM	7/2C Đường 182, Phường Tăng Nhơn Phú A, TP. Thủ Đức	0	0%	
9.13	Trần Quốc Tuấn	Chưa có	Em rể	036073023264	10/07/2021	Cục CS QLHC về TTXH	7/2C Đường 182, Phường Tăng Nhơn Phú A, TP. Thủ Đức	0	0%	
9.14	Đỗ Thị Thanh Thủy	Chưa có	Em gái	052180000954	10/04/2021	Cục CS QLHC về TTXH	Xã Bù Nho, huyện Phước Long, tỉnh Bình Phước	0	0%	
9.15	Đỗ Thị Tuyết Mai	Chưa có	Em gái	070183005789	10/07/2021	Cục CS QLHC về TTXH	7/12B Đường 182, Phường Tăng Nhơn Phú A, TP. Thủ Đức	0	0%	
9.16	Hồ Ngọc Tùng	Chưa có	Em rể	082080002197	21/04/2021	Cục CS QLHC về TTXH	7/12B Đường 182, Phường Tăng Nhơn Phú A, TP. Thủ Đức	0	0%	
9.17	Đỗ Thị Hồng Mì	Chưa có	Em gái	070187001168	07/04/2021	Cục CS QLHC về TTXH	158/12 Đường Bà Hạt, Phường 9, Quận 10, TP.HCM	0	0%	

STT	Họ tên	Tài khoản GD CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có), mối liên hệ	Số CMND/ CCCD/ Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
9.18	Đỗ Thành Trung	Chưa có	Em rể	060088000673	07/04/2021	Cục CS QLHC về TTXH	158/12 Đường Bà Hạt, Phường 9, Quận 10, TP.HCM	0	0%	
9.19	Công ty TNHH MTV Quản lý Nợ và Khai thác tài sản NHTMCP Công thương VN	-	Chủ tịch	0302077030	20/07/2010	Sở KH&ĐT TPHCM	76 Nguyễn Văn Cừ, Phường Nguyễn Cư Trinh, Quận 1, TPHCM	0	0%	

III- Người có liên quan của người nội bộ là thành viên Ban kiểm soát:

1	Lê Anh Hà	007C108881	Trưởng BKS	001173018920	21/01/2019	Cục CS ĐKQL Cư trú và DLQG về DC	P.1201 Chung cư 195 Đội Cấn, Ba Đình, Hà Nội	4.006	0,000083%	
1.01	Lê Hữu Điện		Bố đẻ							Đã mất
1.02	Đặng Thị Luyện	Chưa có	Mẹ đẻ	010135699	14/11/2005	CA Hà Nội	P.301 nhà C ngõ 218C Đội Cấn, Ba Đình, Hà Nội	0	0%	
1.03	Trịnh Văn Tân	Chưa có	Bố chồng	001041000071	17/12/2013	Cục CS ĐKQL Cư trú và DLQG về DC	Xóm 4 Giáp Nhị, Thịnh Liệt, Hoàng Mai, Hà Nội	0	0%	
1.04	Nguyễn Thị Oanh	Chưa có	Mẹ chồng	010352734	28/07/2012	CA Hà Nội	Xóm 4 Giáp Nhị, Thịnh Liệt, Hoàng Mai, Hà Nội	0	0%	
1.05	Trịnh Quốc Hùng	Chưa có	Chồng	011555039	30/11/2006	CA Hà Nội	P.1201 Chung cư 195 Đội Cấn, Ba Đình, Hà Nội	0	0%	
1.06	Trịnh Hà Anh	Chưa có	Con gái	001301012400	25/03/2016	Cục CS ĐKQL Cư trú và DLQG về DC	P.1201 Chung cư 195 Đội Cấn, Ba Đình, Hà Nội	0	0%	
1.07	Lê Hữu Tham	Chưa có	Anh trai	201829359	06/01/2018	CA Đà Nẵng	Tổ 87 Hòa Minh, Liên Chiểu, Đà Nẵng	0	0%	
1.08	Lê Thị Hà	Chưa có	Chị dâu	201829360	06/01/2018	CA Đà Nẵng	Tổ 87 Hòa Minh, Liên Chiểu, Đà Nẵng	0	0%	
1.09	Lê Hữu Thành	Chưa có	Em trai	011905221	23/06/2010	CA Hà Nội	P.301 nhà C ngõ 218C Đội Cấn, Ba Đình, Hà Nội	0	0%	
1.10	Nguyễn Thúy Hà	Chưa có	Em dâu	011946107	25/04/2011	CA Hà Nội	P.207 nhà 5T1 TT khí tượng ngõ 62 Nguyễn Chí Thanh, Đống Đa, Hà Nội	0	0%	
2	Nguyễn Thị Anh Thư	007C291136	TV BKS	001176003755	08/08/2022	Cục CS ĐKQL Cư trú và DLQG về DC	CHCC 1118- Tòa T3- KĐT Times City- số 458 Phố Minh Khai - Phường Vĩnh Tuy - Quận Hai Bà Trưng - Hà Nội	1.337	0,000028%	
2.01	Nguyễn Văn Thắng		Bố đẻ							Đã mất

STT	Họ tên	Tài khoản GD CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có), mối liên hệ	Số CMND/ CCCD/ Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
2.02	Bùi Thị Mỹ	Chưa có	Mẹ đẻ	037149000007	07/10/2021	Cục CS ĐKQL Cư trú và DLQG về DC	CHCC 05.04- Tòa T9- KĐT Times City- số 458 Phố Minh Khai - Phường Vĩnh Tuy - Quận Hai Bà Trưng - Hà Nội	0	0%	
2.03	Lê Đình Xương	Chưa có	Bố chồng	001042001530	27/04/2017	Cục CS ĐKQL Cư trú và DLQG về DC	CHCC 08.12A- Tòa T4- KĐT Times City- số 458 Phố Minh Khai - Phường Vĩnh Tuy - Quận Hai Bà Trưng - Hà Nội	0	0%	
2.04	Nguyễn Thị Văn Hà	Chưa có	Mẹ chồng	011670249	10/12/2006	CA TP Hà Nội	CHCC 08.12A- Tòa T4- KĐT Times City- số 458 Phố Minh Khai - Phường Vĩnh Tuy - Quận Hai Bà Trưng - Hà Nội	0	0%	
2.05	Lê Anh Tuấn	Chưa có	Chồng	001071003649	17/11/2021	Cục CS ĐKQL Cư trú và DLQG về DC	CHCC 1118- Tòa T3- KĐT Times City- số 458 Phố Minh Khai - Phường Vĩnh Tuy - Quận Hai Bà Trưng - Hà Nội	0	0%	
2.06	Lê Tuấn Minh	Chưa có	Con trai	001202001924	06/05/2017	Cục CS ĐKQL Cư trú và DLQG về DC	CHCC 1118- Tòa T3- KĐT Times City- số 458 Phố Minh Khai - Phường Vĩnh Tuy - Quận Hai Bà Trưng - Hà Nội	0	0%	
2.07	Lê Tuấn Dũng	Chưa có	Con trai	001205014916	17/11/2021	Cục CS ĐKQL Cư trú và DLQG về DC	CHCC 1118- Tòa T3- KĐT Times City- số 458 Phố Minh Khai - Phường Vĩnh Tuy - Quận Hai Bà Trưng - Hà Nội	0	0%	
2.08	Nguyễn Công Thành	Chưa có	Anh trai	001073020489	26/03/2019	Cục CS QLHC & ANXN	Nhà số 4 ngách 84 ngõ 121 Kim Ngưu- Phường Thanh Lương- Quận Hai Bà Trưng - Hà Nội	0	0%	
2.09	Lê Bích Thủy	Chưa có	Chị dâu	001175000205	24/04/2018	Cục CS ĐKQL Cư trú và DLQG về DC	Nhà số 4 ngách 84 ngõ 121 Kim Ngưu- Phường Thanh Lương- Quận Hai Bà Trưng - Hà Nội	0	0%	
2.10	Nguyễn Quốc Trung	Chưa có	Anh trai	011715528	21/11/2002	CA Hà Nội	Nhà số 5 ngõ 193 Phố Bà Triệu, Phường Lê Đại Hành, Quận Hai Bà Trưng - Hà Nội	0	0%	

STT	Họ tên	Tài khoản GD CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có), mối liên hệ	Số CMND/ CCCD/ Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
3	Phạm Thị Thơm	105C484418 069C001267	TV BKS	037169000304	05/05/2016	Cục CS ĐKQL Cư trú và DLQG về DC	Số nhà 33, ngõ 12, Quang Trung, Đống Đa, Hà Nội	0	0%	
3.1	Phạm Cân		Bố đẻ							Đã mất
3.2	Phạm Thị Khuya	Chưa có	Mẹ đẻ	160868769	12/01/1979	CA Hà Nam Ninh	Yên Từ, Yên Mô, Ninh Bình	0	0%	
3.3	Kim Ngọc		Bố chồng							Đã mất
3.4	Nguyễn Thị Mỹ		Mẹ chồng							Đã mất
3.5	Kim Đức Cường	002C100100	Chồng	001062013538	20/11/2017	Cục CS ĐKQL Cư trú và DLQG về DC	Số nhà 33, ngõ 12, Quang Trung, Đống Đa, Hà Nội	0	0%	
3.6	Kim Đức Minh	105C175886	Con trai	001095024021	17/07/2020	Cục CS ĐKQL Cư trú và DLQG về DC	Số nhà 33, ngõ 12, Quang Trung, Đống Đa, Hà Nội	0	0%	
3.7	Kim Hương Thảo	Chưa có	Con gái	001199007268	01/06/2014	CA Hà Nội	Số nhà 33, ngõ 12, Quang Trung, Đống Đa, Hà Nội	0	0%	
3.8	Phạm Anh Tuấn	Chưa có	Anh trai	168011170	06/11/2007	CA Hà Nam	TT Đồng Văn, Duy Tiên, Hà Nam	0	0%	
3.9	Đào Thị Hiền	Chưa có	Chị dâu	040150000473	01/11/2019	Cục CS QLHC về TTXH	Nguyễn Hữu Tiến, Đồng Văn, Duy Tiên, Hà Nam	0	0%	
3.10	Phạm Thị Hoa		Chị gái							Đã mất
3.11	Đinh Đăng Định	Chưa có	Anh rể	037045000596	09/10/2019	Cục CS QLHC về TTXH	17/31/167 Tây Sơn, Quang Trung Đống Đa, Hà Nội	0	0%	
3.12	Phạm Ngọc Chung	Chưa có	Anh trai	037051000013	13/08/2014	Cục CS ĐKQL Cư trú và DLQG về DC	P110 tổ 19B Trung Liệt, Đống Đa, Hà Nội	0	0%	
3.13	Nguyễn Thị Hòa	Chưa có	Chị dâu	025157000240	10/07/2018	Cục CS ĐKQL Cư trú và DLQG về DC	P110 tổ 19B Trung Liệt, Đống Đa, Hà Nội	0	0%	
3.14	Phạm Tiến Thực	Chưa có	Anh trai	037056002139	15/06/2020	Cục CS ĐKQL Cư trú và DLQG về DC	P402 Nhà E9 Phương Mai, Đống Đa, Hà Nội	0	0%	
3.15	Nguyễn Thúy Hải	Chưa có	Chị dâu	015152000054	15/06/2020	Cục CS ĐKQL Cư trú và DLQG về DC	P402 Nhà E9 Phương Mai, Đống Đa, Hà Nội	0	0%	
3.16	Phạm Văn Tân	Chưa có	Anh trai	037057001970	21/02/2019	Cục CS ĐKQL Cư trú và DLQG về DC	Số 3 Ngách 20 ngõ 102 Tô Vĩnh Diện Khương Trung, Thanh Xuân Hà Nội	0	0%	

STT	Họ tên	Tài khoản GD CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có), mối liên hệ	Số CMND/ CCCD/ Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
3.17	Vũ Thị Nguyệt	Chưa có	Chị dâu	037159001894	28/02/2019	Cục CS ĐKQL Cư trú và DLQG về DC	Số 3 Ngách 20 ngõ 102 Tô Vĩnh Diện Khương Trung, Thanh Xuân Hà Nội	0	0%	
3.18	Phạm Ngọc Thanh	Chưa có	Anh trai	160897041	28/05/2013	CA Ninh Bình	Nam Sơn, Tam Điệp, Ninh Bình	0	0%	
3.19	Nguyễn Thị Oanh		Chị dâu							Đã mất
3.20	Phạm Thị Ngọ	Chưa có	Chị gái	273482077	11/04/2009	CA Bà Rịa Vũng Tàu	Hương Giang, Long Hương, TP Bà Rịa Vũng Tàu	0	0%	
3.21	Tạ Văn Hiền		Anh rể							Đã mất
3.22	Phạm Thứ Tám	007C150256.01	Anh trai	037064000225	21/01/2016	Cục CS ĐKQL Cư trú và DLQG về DC	Số 7 ngách 72/28 Dương Quảng Hàm, Quan Hoa, Cầu Giấy Hà Nội	12	0,0000002%	
3.23	Phạm Thị Trà Lý	Chưa có	Chị dâu	001172020670	31/01/2020	Cục CS ĐKQL Cư trú và DLQG về DC	Số 7 ngách 72/28 Dương Quảng Hàm, Quan Hoa, Cầu Giấy Hà Nội	0	0%	

IV- Người có liên quan của người nội bộ là Kế toán trưởng:

1	Nguyễn Hải Hưng	007C107480	Kế toán trưởng	034072005082	24/05/2017	Cục CS ĐKQL Cư trú và DLQG về DC	Tổ 5A (nay là Tổ 11) Định Công, Hoàng Mai, Hà Nội.	24.894	0,000518%	
1.01	Nguyễn Minh Châu		Bố đẻ							Đã mất
1.02	Nguyễn Thị Liễu	Chưa có	Mẹ đẻ	151920721	17/07/2007	CA Thái Bình	Xã Hoàng Diệu, TP Thái Bình	0	0%	
1.03	Trần Văn Bảy		Bố vợ							Đã mất
1.04	Phạm Thị Liên	Chưa có	Mẹ vợ	034148000664	17/04/2015	Cục CS ĐKQL Cư trú và DLQG về DC	P910-P3, Phương Liệt, Thanh Xuân, Hà Nội	0	0%	
1.05	Trần Thanh Phương	007C107450	Vợ	013348378	23/02/2004	CA Thái Bình	Tổ 5A (nay là Tổ 11) Định Công, Hoàng Mai, Hà Nội.	3.697	0,000077%	
1.06	Nguyễn Phương Ngân	Chưa có	Con gái	034301002694	21/03/2016	Cục CS ĐKQL Cư trú và DLQG về DC	Tổ 5A (nay là Tổ 11) Định Công, Hoàng Mai, Hà Nội.	0	0%	
1.07	Nguyễn Minh Nghĩa	Chưa có	Con trai	034207014385	20/07/2021	Cục CS QLHC về TTXH	Tổ 5A (nay là Tổ 11) Định Công, Hoàng Mai, Hà Nội.	0	0%	
1.08	Nguyễn Mạnh Hà	Chưa có	Em trai	034086000428	25/09/2014	Cục CS ĐKQL Cư trú và DLQG về DC	Tổ 5A (nay là Tổ 11) Định Công, Hoàng Mai, Hà Nội.	0	0%	

V- Người có liên quan của người nội bộ là Giám đốc Tài chính:

1	Nguyễn Bảo Thanh Vân	C083802x1	Giám đốc Khối Tài chính	034180007446	25/07/2018	CA TPHCM	134/40 Thành Thái, Phường 12, Quận 10, TP. Hồ Chí Minh	16.453	0,000342%	
---	----------------------	-----------	-------------------------	--------------	------------	----------	--	--------	-----------	--

STT	Họ tên	Tài khoản GD CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có), mối liên hệ	Số CMND/ CCCD/ Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1.01	Nguyễn Quốc Bảo		Bố đẻ							Đã mất
1.02	Nguyễn Thị Thanh	Chưa có	Mẹ đẻ	034154004960	25/07/2018	CA TPHCM	134/40 Thành Thái, Phường 12, Quận 10, TP. Hồ Chí Minh	0	0%	
1.03	Nguyễn Bảo Hà	Chưa có	Chị gái	034178003774	16/04/2021	CA TPHCM	73 Đường 20 Phường Phước Long B, TP Thủ Đức, TP.HCM	0	0%	
1.04	Nguyễn Minh Thành	Chưa có	Anh rể	001074012543	11/04/2021	CA TPHCM	73 Đường 20 Phường Phước Long B, TP Thủ Đức, TP.HCM	0	0%	
1.05	Nguyễn Thị Vân Anh	007C709043	Em gái	023465278	16/11/2006	CA TPHCM	566/8 Nguyễn Thái Sơn, Phường 5, Quận Gò Vấp, TP.HCM	646	0,000013%	
1.06	Nguyễn Dương Khoa	Chưa có	Em rể	079082010476	29/11/2018	CA TPHCM	566/8 Nguyễn Thái Sơn, Phường 5, Quận Gò Vấp, TP.HCM	0	0%	

VI - Người có liên quan của người nội bộ là Người phụ trách quản trị công ty kiêm Thư ký Công ty:

1	Đồng Xuân Hùng	Chưa có	Q. CVP HĐQT kiêm Người phụ trách quản trị công ty	042077004002	10/12/2021	Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	97 Nguyễn Công Hoan, Ngọc Khánh, Ba Đình, Hà Nội	0	0%	
1.01	Đồng Xuân Đường	Chưa có	Bố đẻ	042050000018	23/08/2021	Cục CS QLHC về TTXH	97 Nguyễn Công Hoan, Ngọc Khánh, Ba Đình, Hà Nội	0	0%	
1.02	Lê Thị Kim Cúc	Chưa có	Mẹ đẻ	040150000026	23/08/2021	Cục CS QLHC về TTXH	97 Nguyễn Công Hoan, Ngọc Khánh, Ba Đình, Hà Nội	0	0%	
1.03	Đỗ Vũ	Chưa có	Bố vợ	001053006729	29/07/2022	Cục CS QLHC về TTXH	Số 7 Ngõ 87 Phố Vĩnh phúc, Phường Vĩnh phúc, Ba đình, Hà Nội	0	0%	
1.04	Trần Thị Xuyên	Chưa có	Mẹ vợ	001155010696	25/07/2022	Cục CS QLHC về TTXH	Số 7 Ngõ 87 Phố Vĩnh phúc, Phường Vĩnh phúc, Ba đình, Hà Nội	0	0%	
1.05	Đỗ Thanh Hương	Chưa có	Vợ	001178013603	15/08/2022	Cục CS QLHC về TTXH	Số 7 Ngõ 87 Phố Vĩnh phúc, Phường Vĩnh phúc, Ba đình, Hà Nội	0	0%	
1.06	Đồng Xuân Nguyên	Chưa có	Con trai	001203010245	02/08/2022	Cục CS QLHC về TTXH	Số 7 Ngõ 87 Phố Vĩnh phúc, Phường Vĩnh phúc, Ba đình, Hà Nội	0	0%	
1.07	Đồng Xuân Hưng	Chưa có	Con trai	K0070034	13/06/2022	Cục Quản lý XNC	Số 7 Ngõ 87 Phố Vĩnh phúc, Phường Vĩnh phúc, Ba đình, Hà Nội	0	0%	

STT	Họ tên	Tài khoản GD CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có), mối liên hệ	Số CMND/ CCCD/ Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1.08	Đồng Xuân Dũng	Chưa có	Em trai	040080000450	26/10/2020	Cục CS QLHC về TTXH	97 Nguyễn Công Hoan, Ngọc Khánh, Ba Đình, Hà Nội	0	0%	
1.09	Lương Thị Thanh Xuân	Chưa có	Em dâu	034182019822	08/12/2021	Cục CS QLHC về TTXH	97 Nguyễn Công Hoan, Ngọc Khánh, Ba Đình, Hà Nội	0	0%	